

SƠN NAM

(biên soạn lại theo tài liệu LA COCHINCHINE)

SÀI GÒN LỤC TỈNH

Kiến



SÀI GÒN LỤC TÍNH

Của

SƠN NAM

*Biên soạn lại theo tài liệu LA COCHINCHINE
Hiệu ảnh NADAL xuất bản. SÀI GÒN*



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời nói đầu

Đây là tập an-bum góp nhặt ảnh chụp về Sài Gòn và Nam Bộ, năm xuất bản không rõ ràng, mặc dầu đã tham khảo nhiều bản chính, đại khái khoảng 1925 trở về sau. Kỹ thuật ấn loát thời ấy là làm bản trên đồng, thay vì bản kẽm, nhờ vậy, lần nét chi tiết khá sắc sảo. Không thấy ghi tên nhiếp ảnh gia, chỉ biết chắc rằng bấy giờ để khai thác thương mại, hiệu ảnh Nadal muốn in một mớ bưu thiếp có thể bán rời từng tấm, sau khi in thêm ở mặt sau, đồng thời gom toàn bộ như an-bum. Người nhiếp ảnh làm việc tùy tiện, tỉnh này nhiều ảnh, tỉnh kia sơ sài, ít ảnh, chú trọng vào thành tựu khai hóa của thực dân Pháp, náo chợ phố, xe cộ, dinh thự khang trang ở các tỉnh lỵ. Lại khoa trương về kiến trúc, một lợi khí để tuyên truyền vì quả thật kiến trúc Tây Phương có nhiều mặt tích cực, đổi mới so với kiến trúc người Việt đời Tự Đức. Nếu tò mò ta thấy vào trước năm 1930, xe đồ rất ít, công chức ở tỉnh có người mặc khăn đen áo dài, phụ nữ ở chợ còn thích áo dài tuy đa số đã mặc bà ba. Ta thấy rõ Sài Gòn và Nam Bộ là văn minh sông nước và văn minh biển. Nói chung, xe khách còn ít, ở thành thị còn nhiều người nghèo, đa số đi chân đất. Vì chưa có dây thun nên phần lớn đều vận quần hoặc buộc lưng gút, đa số người Việt đều quần “ống cao ống thấp”.

Nay là thời Độc Lập, với hàng tiêu dùng tràn đầy, đặc biệt là kỹ thuật điện tử, vật liệu phần lớn là nhôm và nhựa, tơ bóng. So sánh hiện tại với quá khứ, ít ra ta cũng thấy người dân một nước Độc Lập không mang mặc cảm như xưa, khi đối diện với người “ngoại bang”.

SƠN NAM

SÀI GÒN

Sài Gòn là hải cảng, khi chụp những ảnh này, cảng Sài Gòn đã bắt đầu trang bị tốt, cột cờ Thủ Ngữ chỉ là di chỉ tượng trưng của thời chưa phát minh điện thoại để nhắn tin nhanh cho tàu biển sắp vào bến. Vào thời Pháp mới đến, cột cờ này dành treo những quả bóng, những lá cờ nhỏ làm hiệu (kiểu đèn xanh đèn đỏ ở ngã tư đường ngày nay) cho tàu ra vào, sông Sài Gòn vẫn là chật hẹp.

Theo con số thống kê của Pháp, sau năm 1925, tàu viễn dương chở hàng hóa ra vào cảng bình quân khoảng hơn 800 chiếc. Sài Gòn và Chợ Lớn là hai khu vực hành chính riêng biệt mà ranh giới thường lấy đường Nguyễn Văn Cừ ngày nay làm chuẩn. Sài Gòn gồm khoảng 90.000 dân, Chợ Lớn đông gấp đôi, khoảng 196.000 dân. Khi Pháp đến, Sài Gòn còn tiêu điều. Cuộc khởi binh của Lê Văn Khôi chiếm thành Qui, bị vây suốt 3 năm, súng, hỏa hoạn tàn phá, sau này xây lại thành Phụng nhưng không phục hồi mức sung túc được. Thời Tự Đức, nội thành Sài Gòn có nhiều chùa, đình mà Pháp tìm cách khống chế. Sài Gòn thuở xưa lấy kinh rạch làm phương tiện thoát nước, ta nhớ đường Lê Lợi, đường Hàm Nghi, một phần đường Pasteur là kinh rạch, lần hồi lấp lại, sau cùng là con kinh Chợ Vải chảy ngang chợ Cũ. Do dự mãi mới lấp lại từng đoạn vì cần đường nước để ghe buôn đưa hàng hóa lên chợ ; đến năm 1886 thì lấp đoạn sau cùng, trở thành đại lộ Nguyễn Huệ.

Sài Gòn là cảng chiếm vị trí tốt ở Đông Nam Á, không giông bão lớn, lại đủ hàng hóa đưa ra, như lúa gạo, cao su, hải sản, đồng thời vì người dân đạt mức sống tương đối nên có thể tiêu thụ nhiều hàng hóa từ nước ngoài đưa đến. Đồng bằng sông Cửu Long, phía Đà Lạt, Nam

SÀI GÒN

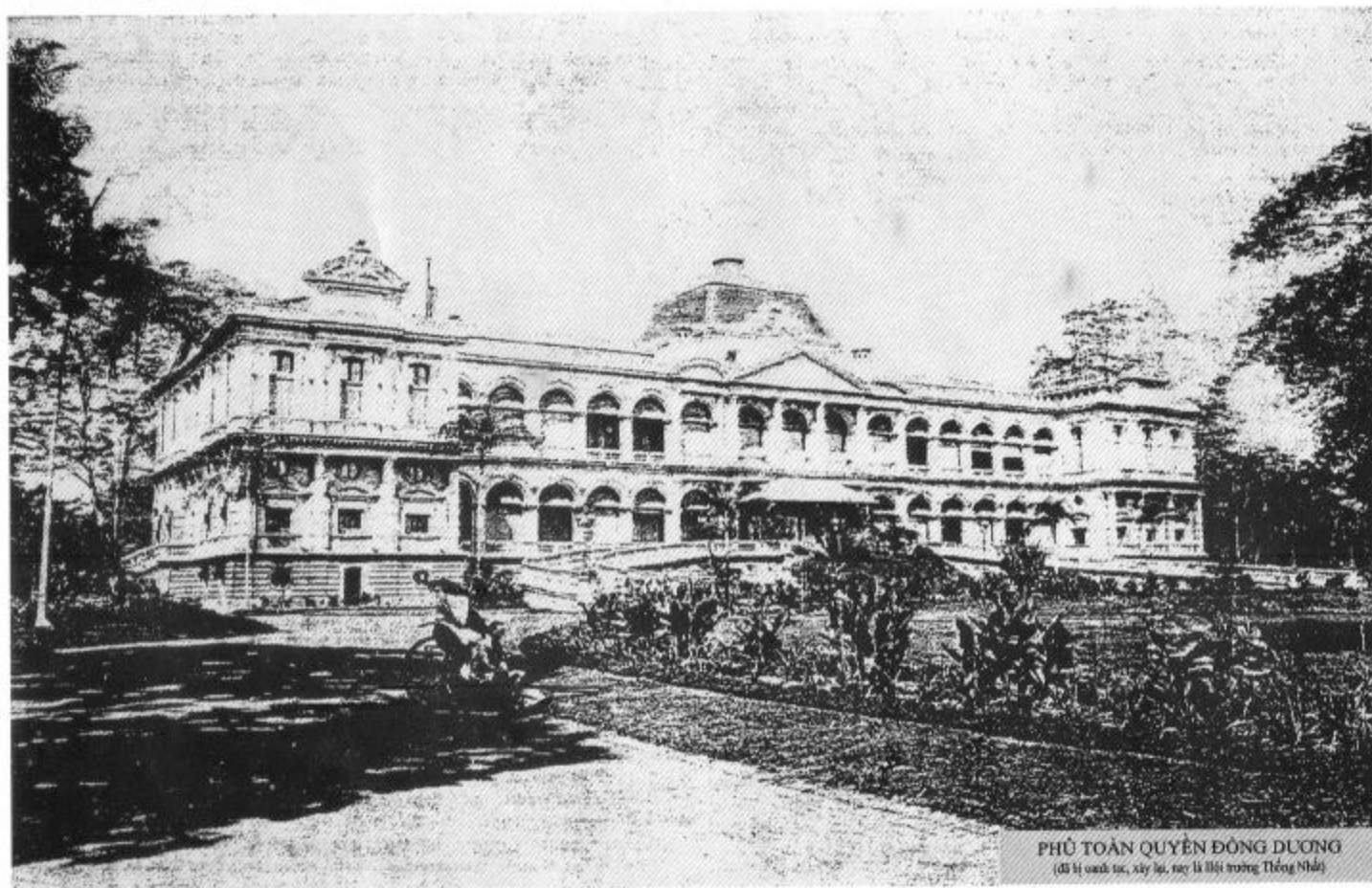
Trung Bộ là hậu phương của Sài Gòn. Từ năm 1930 về sau, không cảng Tân Sơn Nhứt phát triển nhanh. Qua hai cuộc kháng Pháp và chống Mỹ, dân miền quê tản lên Sài Gòn để lánh bom đạn, khiến Sài Gòn - Chợ Lớn nhảy vọt về dân số.

Vì sống với kinh tế thị trường từ lâu, người Sài Gòn tỏ ra hiếu khách (khách hàng là thượng đế), thuận mua vừa bán, không cần phân biệt tôn giáo, giai cấp, dân tộc. Kinh tế thị trường đem theo nhiều cơ hội làm ăn may rủi nên người Sài Gòn thích dựa vào “văn hóa tâm linh” để tìm nguồn sinh lực và tự tin.

Những hình ảnh trong tập an-bum này giới thiệu một bộ mặt khá tươi sáng của Sài Gòn, vì đó là giai đoạn sau đệ nhất Thế chiến, giai cấp công nhân đang phát triển, tư bản Pháp đang lặn lội quan để đầu tư.

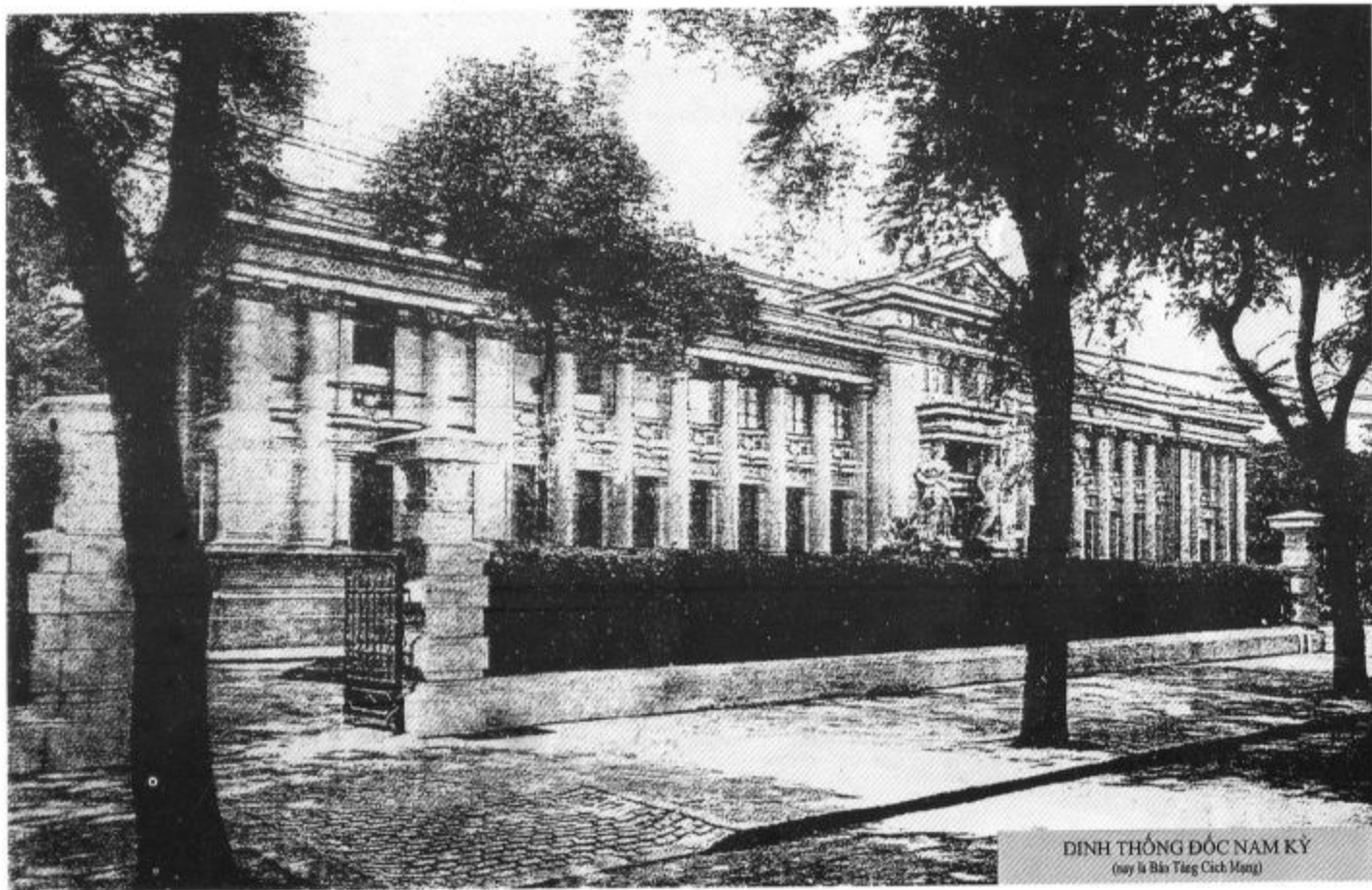


SÀI GÒN



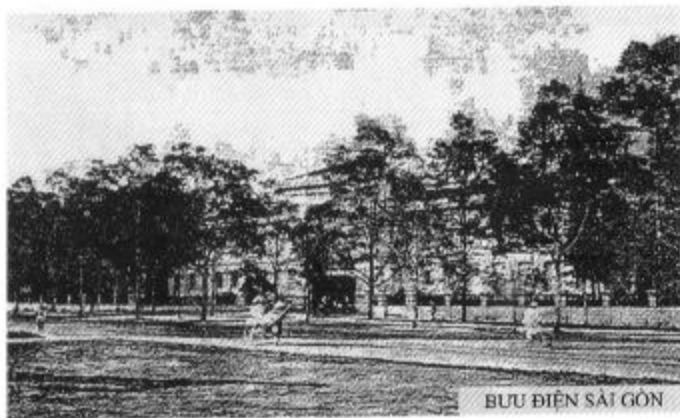
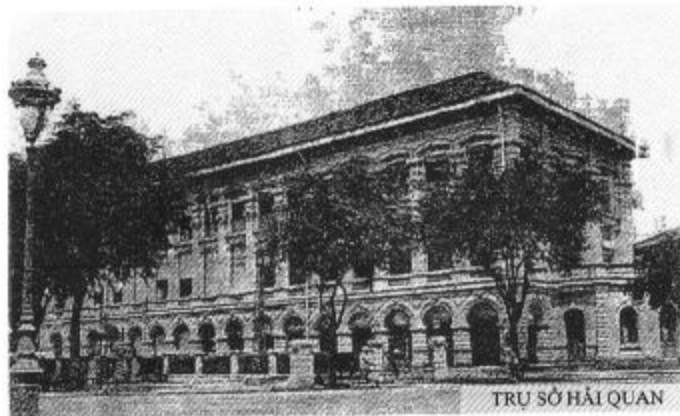
PHỦ TOÀN QUYỀN ĐÔNG DƯƠNG
(đã bị quân tặc, xây lại, nay là Hội trường Thống Nhất)

SÀI GÒN



DINH THỐNG ĐỐC NAM KỲ
(nay là Bảo Tàng Cách Mạng)

SÀI GÒN



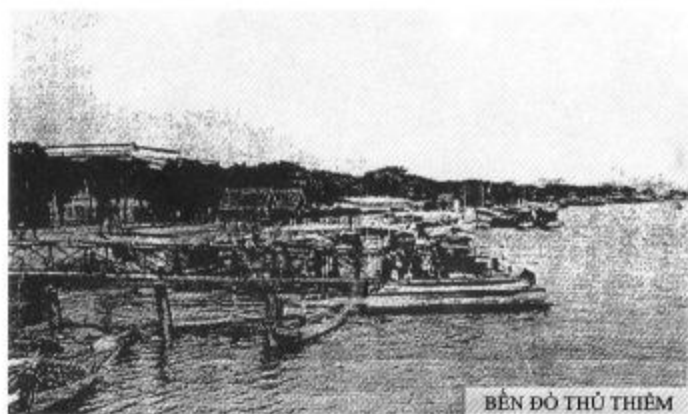
SÀI GÒN



SÀI GÒN



BẾN CỬA CÔNG TY NĂM SAO



BẾN ĐỒ THỦ THIÊM



SÔNG SÀI GÒN

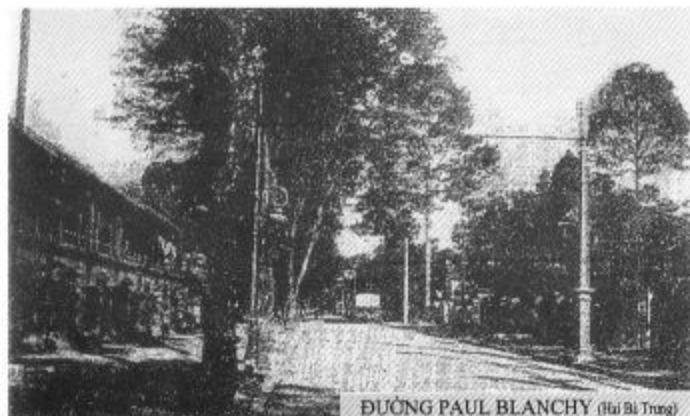


THUYỀN ĐI BIỂN (Cá buồm) ĐẬU TRÊN RẠCH TÀU HỦ - CHỢ LỚN

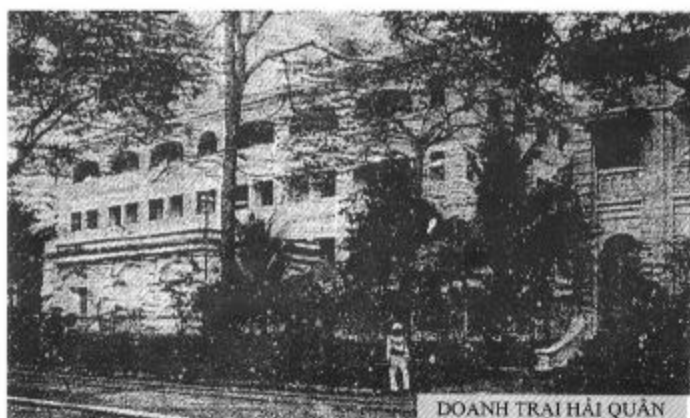
SÀI GÒN



SÀI GÒN



SÀI GÒN



SÀI GÒN



MỘT GÓC VƯỜN BẠCH THẢO (thảo dân vẽ)



THẢO CẨM VIÊN



VƯỜN BẠCH THẢO (thảo dân vẽ) CHUÔNG VỢI

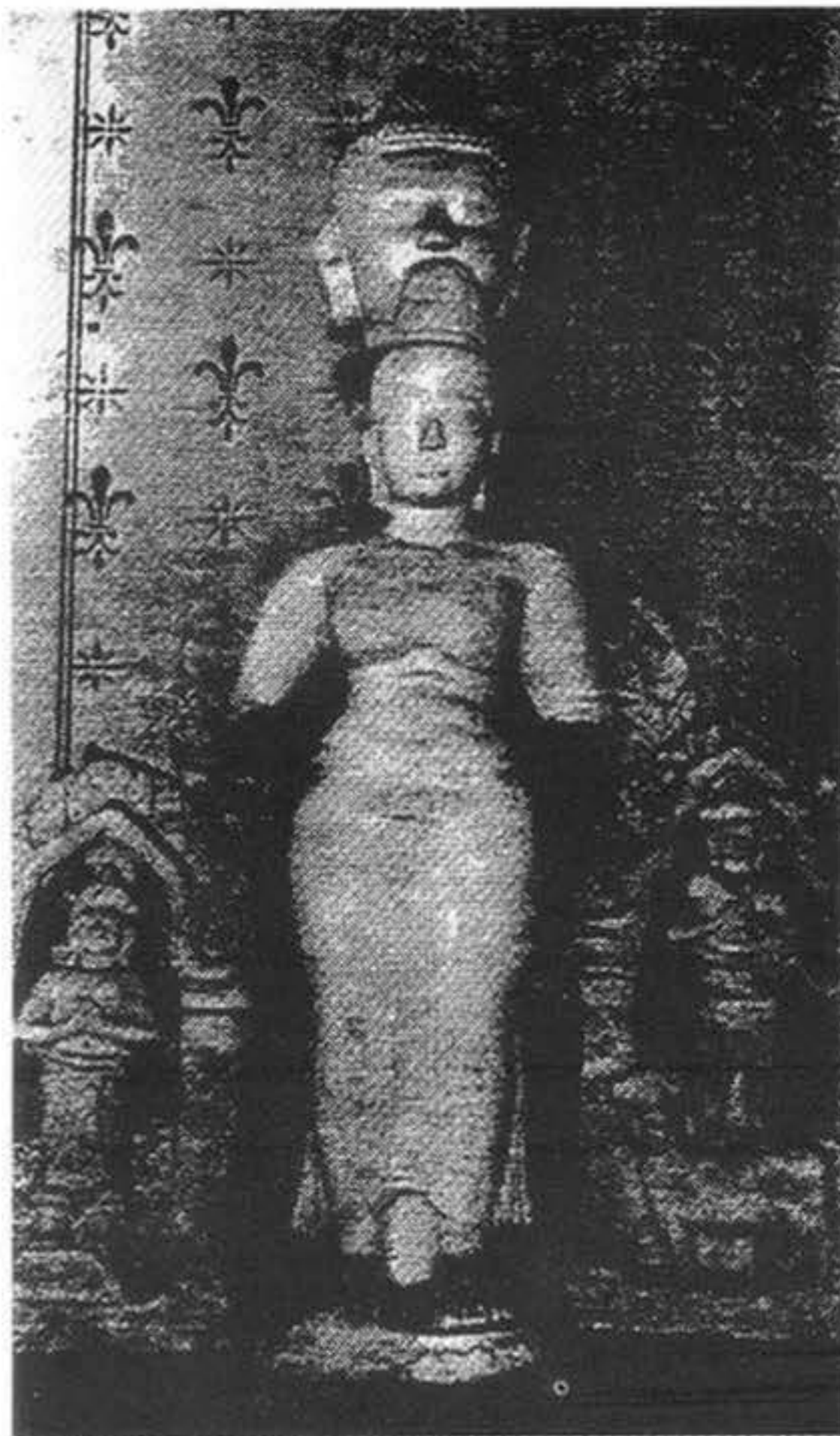


VƯỜN BẠCH THẢO. NGÔI ĐỀN NHỎ

SÀI GÒN



SÀI GÒN



BẢO TÀNG SÀI GÒN - Tượng Khơ-me xưa.



BẢO TÀNG SÀI GÒN
(trưng bày tiểu công nghệ của địa phương)



CHÙA NGỌC HOÀNG Ở ĐẤT HỒ



BẢO TÀNG SÀI GÒN
Tượng bằng giấy của Táo Quân để thờ.

CHỢ LỚN

(Đây là đơn vị hành chánh như một tỉnh, không đề cập đến tỉnh lỵ Chợ Lớn, bây giờ đô thị này hưởng qui chế riêng, tương đương với vùng Sài Gòn).

VỊ TRÍ : Diện tích 121.411 ha, nằm về phía Đông Nam của đồng bằng Nam Bộ. Đây là vùng đồng bằng với đất phù sa, không có rừng, không có núi. Đông giáp tỉnh Gia Định, Tây giáp Tân An, phần còn lại giáp Tây Ninh ăn ra biển Đông tại nơi hợp lưu của sông Vàm Cỏ Đông và sông Soài Rạp.

THỜI TIẾT : Giống như phần lớn đồng bằng Nam Bộ, nóng và ẩm, trong lành, không xảy ra bệnh dịch.

THỦY VĂN : Vàm Cỏ Đông là một con sông quan trọng của Nam Bộ, như là ranh giới tự nhiên với Gò Công và Tân An. Lại có rạch Cần Giuộc đổ ra biển gần cửa sông Vàm Cỏ. Lại còn con Kinh Nước Mặn nhiều ghe tàu qua lại nối Vàm Cỏ Đông với Sông Cần Giuộc.

ĐƯỜNG SẮT : Con đường sắt Sài Gòn đi Mỹ Tho ăn ngang tỉnh Chợ Lớn, song song với quốc lộ 16 rồi qua Vàm Cỏ Đông với chiếc cầu sắt lớn. Có 4 chuyến xe lửa mỗi ngày.

HÀNH CHÍNH : Giống như các tỉnh khác, có chủ tỉnh người Pháp đứng đầu với ngân sách dồi dào: 355.240 đồng năm 1925.

GIÁO DỤC : Tại Phú Lâm, cách đô thị Chợ Lớn 3 km, có trường nội trú gồm một trường học Nam, lại có trường Nữ do đốc học đứng đầu, có viên phó và một giáo viên người Pháp.

Tại thị trấn Đức Hòa, Tân Phú Thượng, Cần Giuộc, Rạch Kiến, Cần Đước thêm các trường rải rác ở các làng xã. Tổng số là 57 trường thêm 1 trường của Hoa Kiều.

Y TẾ : Do một bác sĩ người Âu điều hành, thêm 8 y tá người Việt tỉnh lỵ. Tại Cần Giuộc, Cần Đước, Rạch Kiến, Đức Hòa, Phú Lâm có trạm xá và nhà hộ sinh. Tại các trung tâm, có nữ hộ sinh được giao nhiệm vụ đỡ đẻ miễn phí.

CHỢ LỚN

HÀNH CHÍNH DÂN SỐ : Gồm 4 quận tại tỉnh lỵ ; Cần Giuộc, Cần Đước, Đức Hòa, tất cả chia ra 12 tổng và 66 làng.

Dân số của vùng Chợ Lớn phần lớn là người Việt, tổng cộng khoảng 210.183 người với 1.873 người Hoa và Minh Hương, 11 người Âu. Người Việt làm nghề nông, người Hoa khổng chế thị trường lúa gạo.

KINH TẾ : Đất phù sa, thuận lợi để làm ruộng lúa, diện tích toàn tỉnh như đã nói là 121.411 ha, dành cho ruộng đến 103.034 ha. Một vài vùng còn phèn, sẽ tăng năng suất nếu công trình ở vùng cầu An Hạ được mở rộng.

Tại phía Bắc, vùng Hiệp Hòa trồng cây mía được thử nghiệm, đem kết quả tốt. Một công ty lớn, công ty đường Hiệp Hòa đủ khả năng xử lý mía thu hoạch tại chỗ.

Ngoài ra còn nông sản phụ như cây ăn trái, xoài, chuối.

NHÀ MÁY ĐƯỜNG HIỆP HÒA : Thành lập năm 1921 chiếm khoảng đất ruộng 800 ha trong đó 300 ha trồng mía đường. Khu vực nhà máy chiếm 3.400 mét vuông gồm:

+ 1 nhà máy đường.

+ 1 nhà máy chưng cất rượu.

Hai cơ sở này được trang bị với máy móc hiện đại trị giá 500 ngàn đồng, những công trình khác như nhà lán trại trị giá 150.000 đồng. Bên cạnh nhà máy đường đang xây dựng một nhà máy cất rượu “Rum”, có thể ra lò từ 4 đến 500 lít trong 24 giờ.

BUÔN BÁN, VẬN TẢI : Thóc lúa là nguồn lợi chính, số lúa dư thừa đưa về xay xát ở Chợ Lớn.

Dân ở đây khá năng động với thương lái đi các tỉnh miền đồng bằng mua sản phẩm đem về bán tại Chợ Lớn và Sài Gòn.

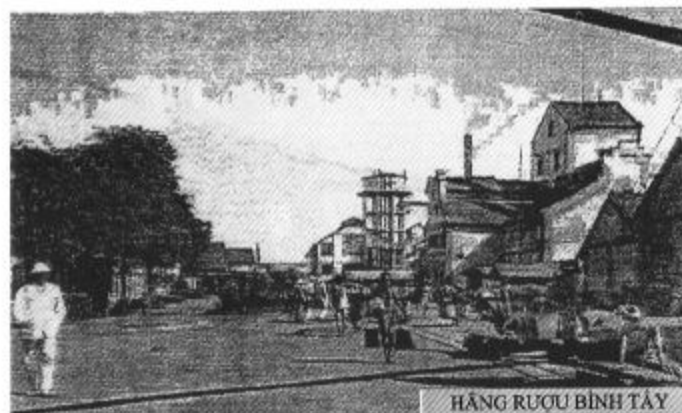
CHỢ LỚN



CHỢ LỚN



CHỢ LỚN



CHỢ LỚN



CHỢ LỚN



KINH TÀU HỮ, (Gần cầu Chu Va, phố Bình Đông)



KINH TÀU HỮ, NHÀ MÁY XAY XÁT



VÁC LÚA TỪ GHE TẢI LÊN NHÀ KHO (Chánh)



KINH TÀU HỮ. GHE TẢI ĐẬU, ĐUA LÚA LÊN CHỢ

CHỢ LỚN



KINH TÀU HỦ, CẦU SẮT BÌNH TÂY



CẦU SẮT CƯỜI ĐƯỜNG BÀI SẦY



KINH LÒ GOM

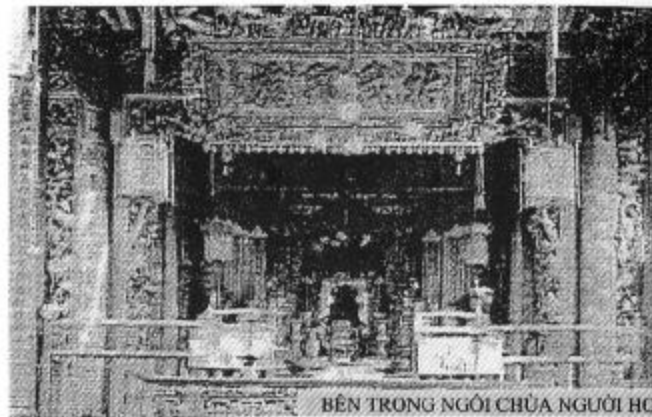


CẦU SẮT NHỎ KINH TÀU HỦ

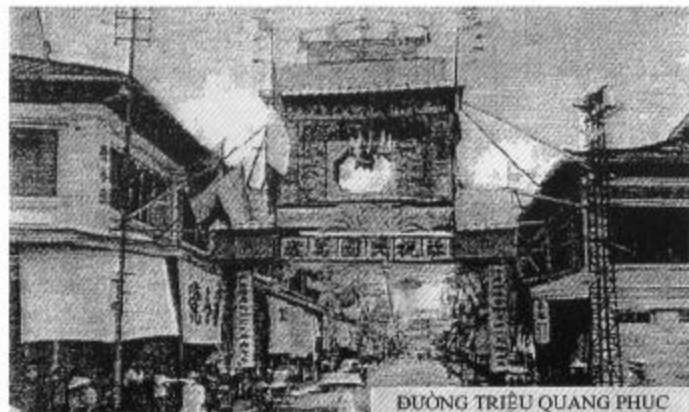
CHỢ LỚN



CHÙA PHƯỚC KIẾN



BÊN TRONG NGÔI CHÙA NGƯỜI HO

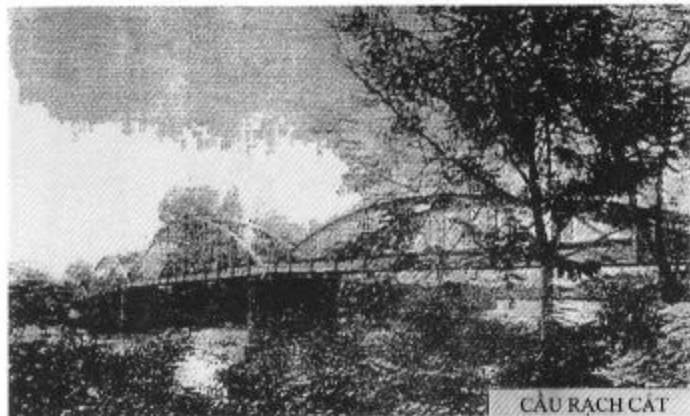


ĐƯỜNG TRIỆU QUANG PHỤC



QUANG CẢNH KINH LỘ GỖ

CHỢ LỚN



CẦU RẠCH CÁT



NHÀ LỒNG CHỢ CẦN GIUỘC



CHỢ CẦN GIUỘC, TOÀN CẢNH



TÀU ĐƯỜNG SÔNG CỦA CÔNG TY NGƯỜI HOA

CHỢ LỚN



ĐỨC HÒA - MỘT GÓC ĐỒNG THÁP MUỐI



ĐỨC HÒA - THỊ ĐIỂM THỦY NÔNG Ở CẦU AN HẠ



ĐỨC HÒA - LÒ NHUỘM CỦA NGƯỜI VIỆT



CƠ QUAN HÀNH CHÍNH QUÂN ĐỨC HÒA

CHỢ LỚN



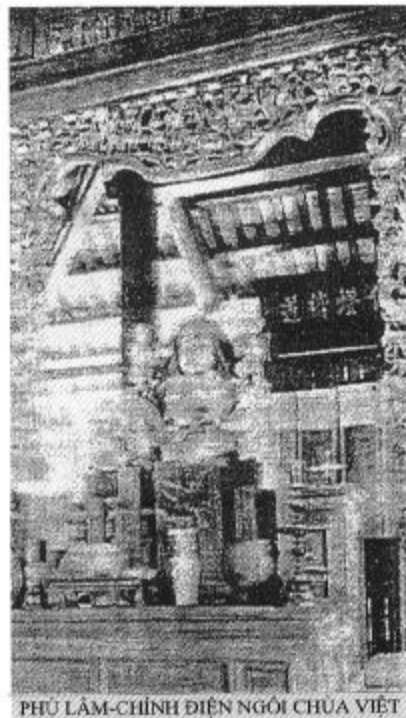
PHÚ LÂM - LÒ BÚN



PHÚ LÂM-TRƯỜNG SỞ CẤP CỠ NỘI TRƯ



PHÚ LÂM - ĐƯỜNG LỤC TỈNH VÀ CÔNG TY CÀM ĐỒ



PHÚ LÂM-CHÍNH ĐIỆN NGÔI CHUA VIỆT

CHỢ LỚN



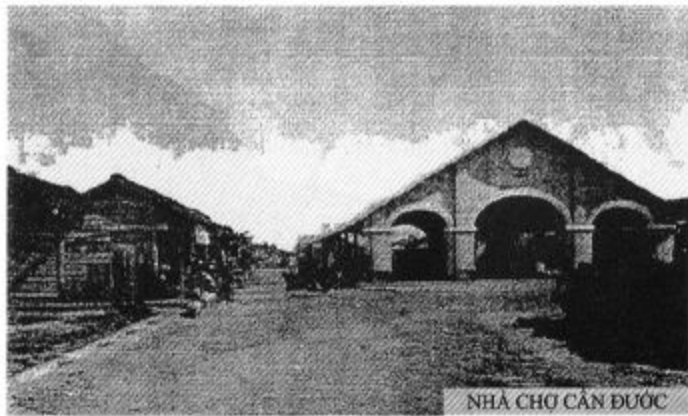
PHÚ LÂM - MỘ CỎ VÀ THÁP GẦN CHÙA



PHÚ LÂM - BÀN HÀNG RONG

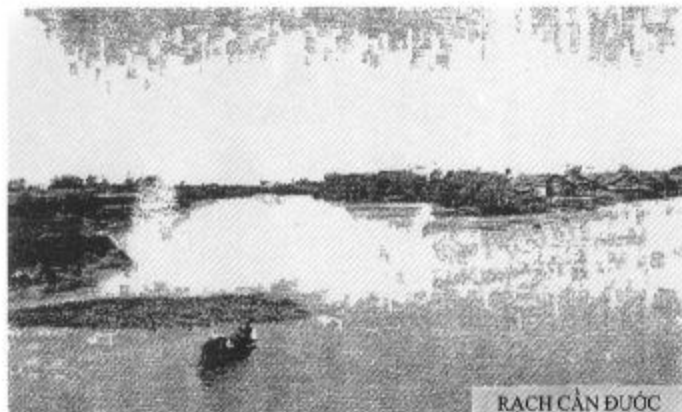


CẦN ĐƯỢC - XÂY XÁT KIỂU CỔ TRUYỀN



NHÀ CHỢ CẦN ĐƯỢC

CHỢ LỚN



GIA ĐỊNH

Ở phía Đông Nam Bộ, tỉnh Gia Định trải dài theo bờ sông Sài Gòn trên chiều dài 100 km từ ranh giới tỉnh Tây Ninh đến vịnh Gành Rái (Cần Giờ) của biển Đông.

- Diện tích của Gia Định hơn 180.000 ha.

+ Phía Bắc giáp tỉnh Thủ Dầu Một.

+ Phía Đông giáp tỉnh Biên Hòa và Bà Rịa.

+ Phía Nam và Tây giáp tỉnh Gò Công, Chợ Lớn, Tây Ninh.

HÀNH CHÍNH : Như các tỉnh khác ở Nam Kỳ, đứng đầu là chủ tỉnh có phó chủ tỉnh (còn gọi phó tham biện) trợ giúp. Bên dưới, có các đơn vị quận, tổng và làng xã. Chia ra bốn quận Gò Vấp, Thủ Đức, Hóc Môn, Nhà Bè, 17 tổng và 166 xã.

KINH TẾ : Đất đai chia ra làm hai vùng.

+ Vùng thấp bao gồm bờ sông Sài Gòn nhiều phù sa, ăn dài theo sông Sài Gòn đến biển.

+ Vùng đất cao, pha cát ăn đến ranh giới tỉnh Tây Ninh và tỉnh Biên Hòa. Vùng thấp chủ yếu là sản xuất lúa gạo, hầu hết vùng cao trồng cây lưu niên và hoa màu. Biển thuận lợi cho nghề đánh cá. Còn vùng đầm lầy chưa khai thác vùng cầu An Hạ.

Dân số đông, đất đai chia cắt từng mảnh nhỏ, ngoài lúa còn rau cải, thuốc lá, mía để cung cấp cho Sài Gòn và Chợ Lớn quá đông dân, thêm bắp, trầu cau, dừa, tiêu. Đáng chú ý có nhiều mảnh nhỏ trồng cao su.

CÔNG NGHIỆP : Có nhiều nhà máy xay xát chạy bằng sức điện hoặc hơi nước, vài cơ sở nhuộm, lò đường, trại chừa chưa kể đến các hầm đá ong, thêm xí nghiệp giấy, lò cất rượu ở Thủ Đức.

GIA ĐỊNH

GIAO THÔNG VẬN TẢI : Hệ thống đường bộ của tỉnh có 500 km đường đã phân cấp và hơn 1.200 km đường nhỏ, đắp đất không phân cấp. Tuyến xe lửa Sài Gòn - Nha Trang đi ngang qua tỉnh, lại còn xe chạy điện (xe điện chạy từ Sài Gòn đi Gò Vấp), xe “điện” chạy hơi nước nối Gò Vấp đi Hóc Môn, Gò Vấp đi Lái Thiêu. Có tàu thủy chạy tuyến Sài Gòn đi Vũng Tàu và Bà Rịa với bến dừng ở An Thới và Cần Giuộc.

DU LỊCH : Không quan trọng nhưng nên nhớ vài điểm:

- Bá-đa-lộc (Lăng Cha Cả).
- Lăng và miếu Tả quân Lê Văn Duyệt.
- Lăng của Võ Di Nguy.

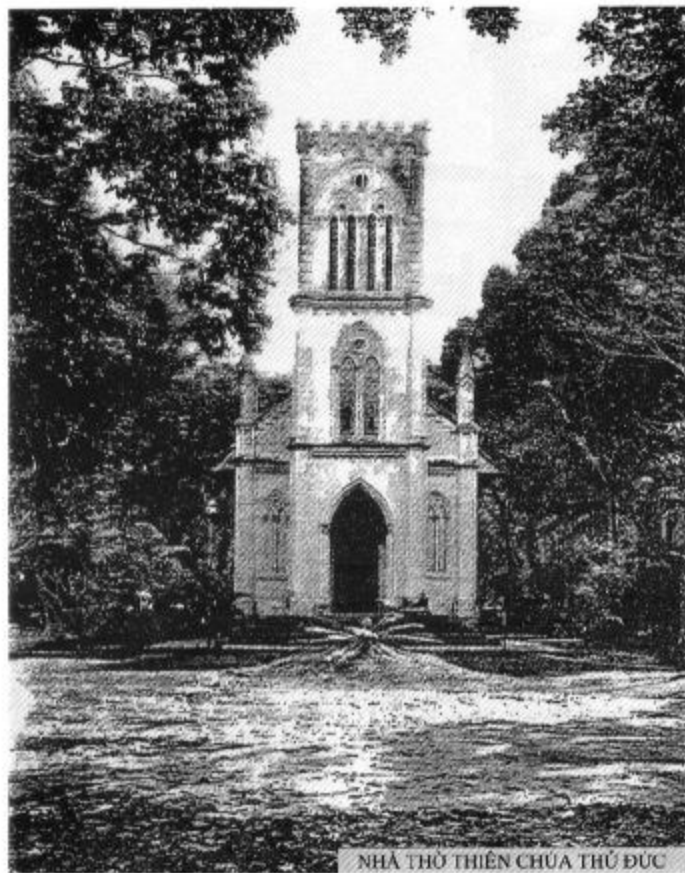
Từ năm 1871, đặt dinh chủ tỉnh của tỉnh Sài Gòn ở Bà Chiểu, xã Bình Hòa,
Năm 1874, đặt tên tỉnh Gia Định.

Gia Định là tên xưa, rộng lớn liên quan mật thiết với cả Nam Bộ.

GIA ĐỊNH



GIA ĐỊNH



NHÀ THỜ THIÊN CHÙA THỰC



QUANG CẢNH TIÊU BIỂU CHO VÙNG ĐẤT GIA ĐỊNH

GIA ĐÌNH



GIA ĐÌNH



RẠCH THỦ ĐỨC LÚC NƯỚC RÒNG CẠN



THỦ ĐỨC - DỌC THEO MỀ RẠCH



RẠCH THỦ ĐỨC LÚC NƯỚC RÒNG CẠN



RẠCH THỦ ĐỨC

GIA ĐÌNH



BƯA RUỘNG



ĐÀO MUƠNG NHỎ ĐỂ RÚT BÓT NƯỚC RUỘNG



MỘT KIỂU BẮT CÁ TRONG RẠCH



BẠN HÀNG CÁ

GIA ĐÌNH



NGƯỜI BÁN THỨC ĂN (Cháo, mì...)



BÁN BÁNH ƯỚT



BÁN BÁNH NGỌT



BÁN RAU, TRÁI CÂY CỦA ĐỊA PHƯƠNG TẠI CHỢ

BIÊN HÒA

VỊ TRÍ : Tỉnh Biên Hòa giáp vương quốc Cam-bốt phía Bắc, Đông Nam, phía Tây giáp Bà Rịa và Gia Định, Đông giáp Trung Kỳ, Tây giáp Thủ Dầu Một và Gia Định. Chiều dài của tỉnh là 110 km, chiều rộng 90 km. Đất phần lớn là đất xám (phù sa cổ), phía Tây Bắc và phía Tây Nam. Có đất đỏ ở phía Đông Bắc và Đông Nam. Sông Đồng Nai bắt nguồn từ phía Bắc trên cao nguyên Trung Kỳ. Sau khi chảy ở phía rừng đất cao qua những dòng thác, sông này vào Nam Bộ trong vùng dân tộc người thiểu số.

GIAO THÔNG : Ngoài các tuyến đường thủy, Biên Hòa còn hệ thống đường bộ cao ráo, lưu thông giữa các chợ quận. Ngoài đường bộ, đường sắt Sài Gòn đi Phan Thiết chạy xuyên chiều dọc của tỉnh trên đoạn đường khoảng 100 km.

DU LỊCH : Biên Hòa có nhiều thắng cảnh, rừng già nhiều thú để săn bắn. Các điểm nên viếng là :

- Thác Trị An cách tỉnh lỵ 35 km, cách Sài Gòn 65 km, nơi đây nhà nước có xây nhà nghỉ mát.
- Các ngọn đồi Bửu Long (cách tỉnh lỵ 5 km) và Châu Thới.
- Vùng săn bắn thuận lợi là Xuân Lộc, núi Chứa Chan, đồng cỏ La Ngà phía Tây Bắc.

HÀNH CHÁNH : Tỉnh có mười tổng gồm người Việt, chia ra 115 làng và 7 tổng người dân tộc gồm 45 làng.

Dân số ước chừng 132.000 người : 110.000 người Việt, 11.500 người dân tộc, 2.000 người Hoa, 125 người Âu.

Tỉnh lỵ là Biên Hòa, bên tả ngọn sông Đồng Nai, cách Sài Gòn 30 km. Một đại đội lính tập (khố đỏ người Việt) đóng thường trực. Từ năm 1923, phi đội số 2 của Đông Dương đóng ở đây (loại thủy phi đoàn, máy bay đáp xuống nước) tại làng Bình Thành.

KINH TẾ : Biên Hòa rất ít đất thích hợp với ruộng lúa, chỉ có 30.000 ha. Với vùng đất đỏ rộng lớn, trong vài năm tới, Biên Hòa sẽ đứng hàng đầu về diện tích trồng cao su, các công ty đồn điền lớn hơn 32000 ha đã trồng 8500 ha trong đó hơn 795.500 cây đang cho mủ. Cao su sơ chế vượt 1.500 tấn năm 1924.

BIÊN HÒA

CÁC NGÀNH TRỒNG TRỌT KHÁC : Diện tích trồng dừa rộng khoảng 1.500 ha, trong đó 800 ha đang sinh huê lợi. Phía Bắc và phía Tây tỉnh Biên Hòa thích hợp với cây mía, diện tích 1.100 ha. Cây Cam chiếm 700 ha với năng suất hàng năm là 600 tấn. Ngoài ra còn nhiều nơi trồng cà phê, thuốc lá, thơm, đậu phộng, cây ăn trái, rau cải.

THƯƠNG NGHIỆP : Ngành mua bán gỗ đang chiếm vị trí quan trọng. Rừng Biên Hòa có nhiều gỗ quý (trắc, cẩm lai, các loại gỗ, sao, dầu...), các hầm đá ong, đá gra-nit được chú ý.

CÔNG NGHIỆP : Công ty công nghiệp và lâm sản Biên Hòa năm 1923 sản xuất được:

+ 47.000 mét khối gỗ chất đốt.

+ 11.000 mét khối gỗ quý.

+ 5.000 mét khối gỗ xây dựng.

+ 170 tấn than củi.

+ 120 tấn dầu từ gỗ (dầu chai).

- Nhà máy này gọi Công ty lâm sản Đông Dương (viết tắt CFI) thành lập tại sông Dinh phía Đông của tỉnh với xưởng cưa máy, máy ép thủy lực, máy phát điện.

- Một nhà máy chưng cất rượu do người Hoa làm chủ lập tại tỉnh lỵ đủ khả năng cung cấp từ 400 ngàn đến 450 ngàn lít rượu cho nhu cầu nội địa.

- 330 lò đường thủ công hoạt động trong mùa thu hoạch mía.

- Một xưởng dệt tại tỉnh lỵ sản xuất hàng tháng 3.500 mét vải với chất lượng trung bình, bán trong tỉnh và đưa xuống Sài Gòn - Chợ Lớn.

GIAO THÔNG : Tuyến xe lửa Sài Gòn - Phan Thiết đi ngang qua tỉnh hoạt động đi và về 6 lần trong một ngày. Hơn 10 nhóm xe khách (tổ hợp nhỏ) hoạt động thường xuyên. Ngoài ra còn khoảng 1.700 phương tiện chuyên chở đường thủy lớn nhỏ, chuyên chở đá trải đường, đá ong, đồ gốm, trái cây...

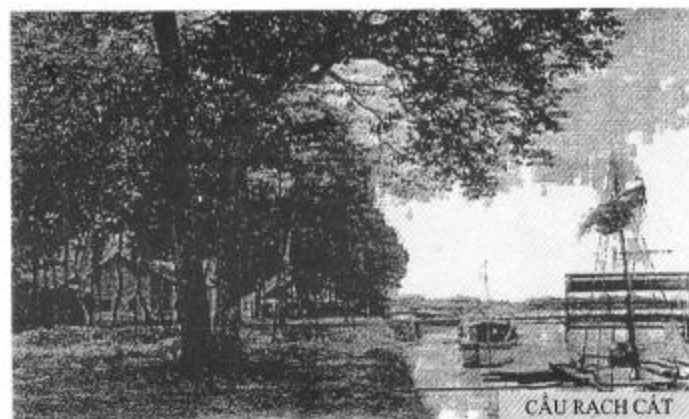
BIÊN HÒA



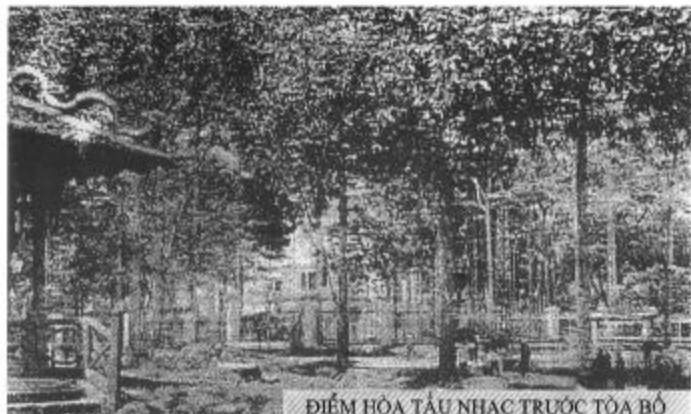
BIÊN HÒA



BIÊN HÒA



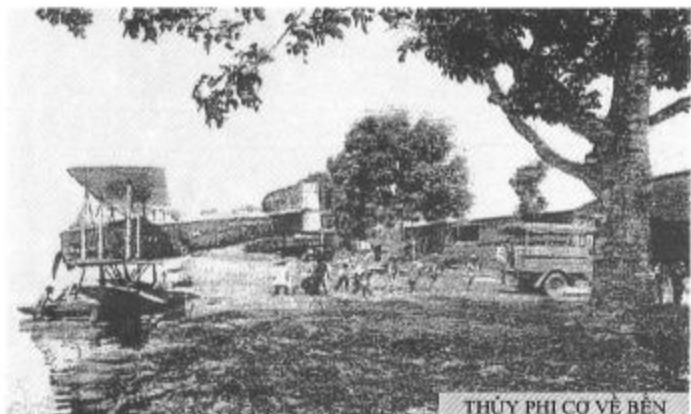
BIÊN HÒA



ĐIỂM HÒA TÀU NHẠC TRƯỚC TÒA BỐ



QUANG CẢNH XÍ NGHIỆP KHAI THÁC GỖ (B.I.F.)

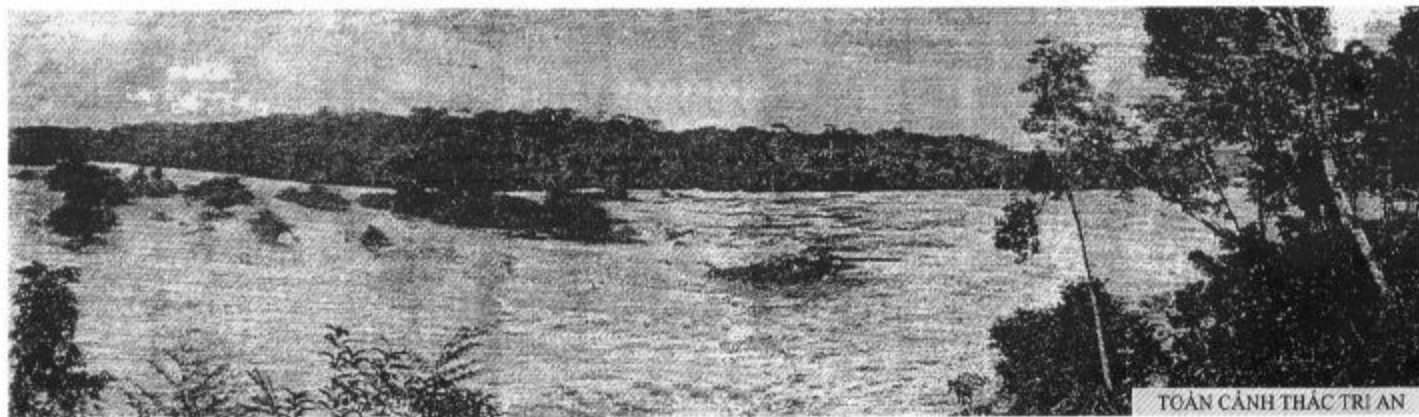
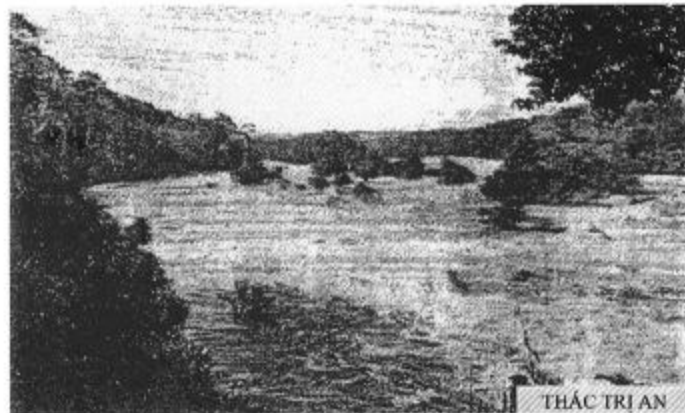
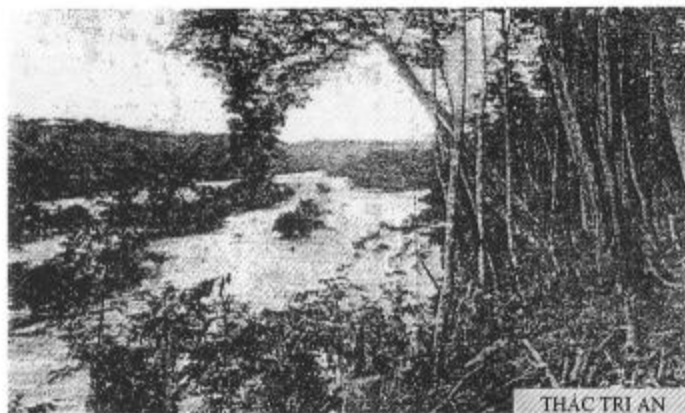


THỦY PHI CƠ VỀ BẾN

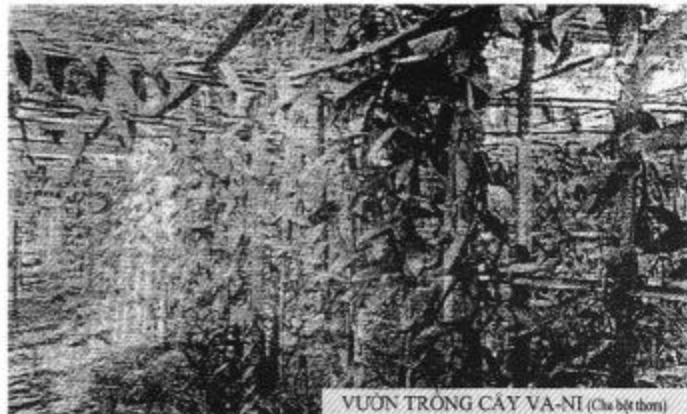


THỦY PHI CƠ VÀ CHUYẾN VIÊN CHỜ CÁT CẢNH

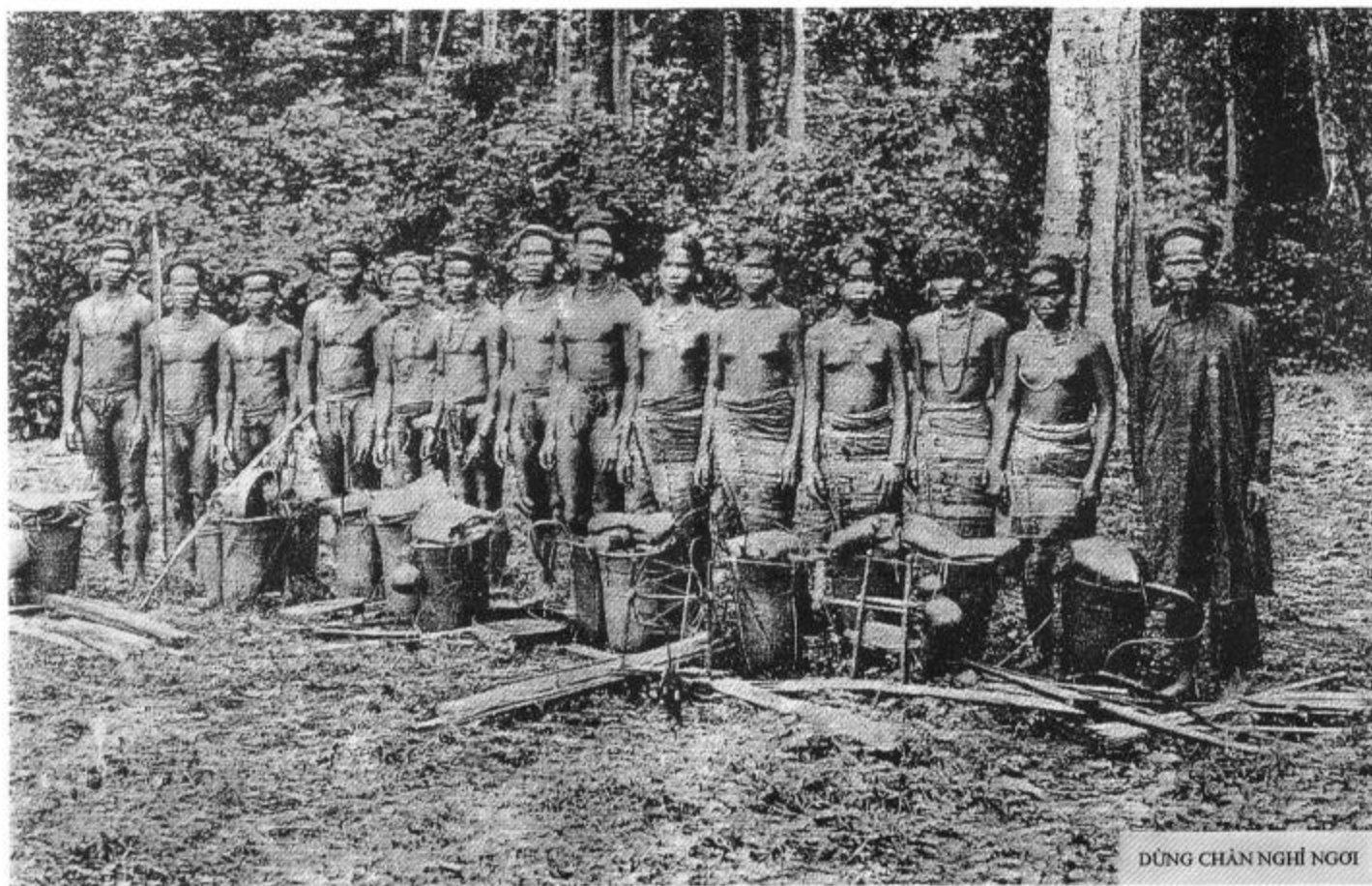
BIÊN HÒA



BIÊN HÒA

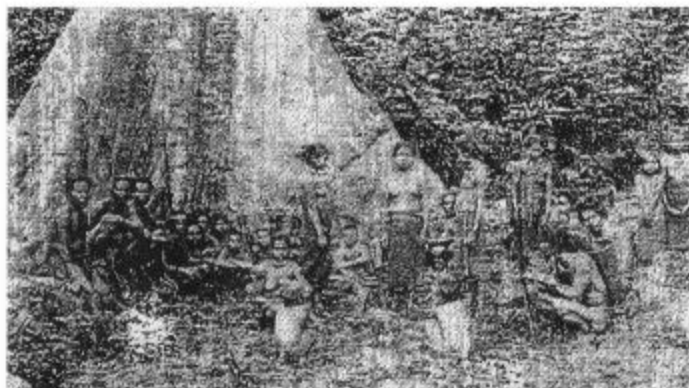


BIÊN HÒA

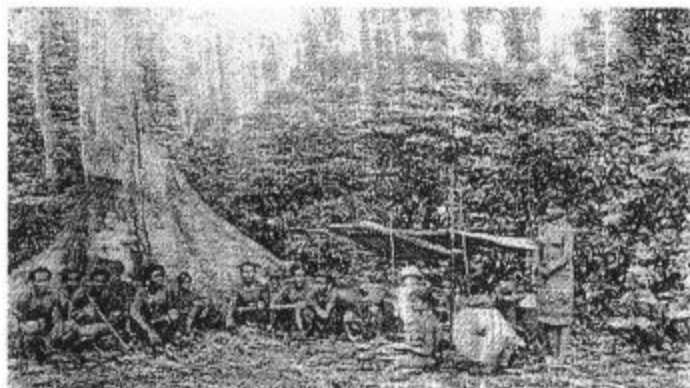


DỪNG CHÂN NGHĨ NGÔI

BIÊN HÒA



QUẬN CHÚA CHAN - NƠI TẠM ĐỊNH CƯ CỦA NGƯỜI DÂN TỘC



CHÚA CHAN - CẬU BÈ PHÁP ĐƯỢC NGƯỜI DÂN TỘC CHĂM NUÔI



CHÚA CHAN - TRÌNH TẤU NHẠC NGƯỜI DÂN TỘC



CHÚA CHAN - NGƯỜI MA DÙNG 2 MIỆNG TRE CỎ XÁT, HOẶC CHO SỢI DÂY KÈO TỚI LUI ĐỂ ĐÁNH LỬA (Thay vì dùng diêm quẹt)

BIÊN HÒA



PHỤ NỮ DÂN TỘC MẠ



PHỤ NỮ DÂN TỘC MẠ



NHỮNG CÔ GÁI DÂN TỘC KƠ HO

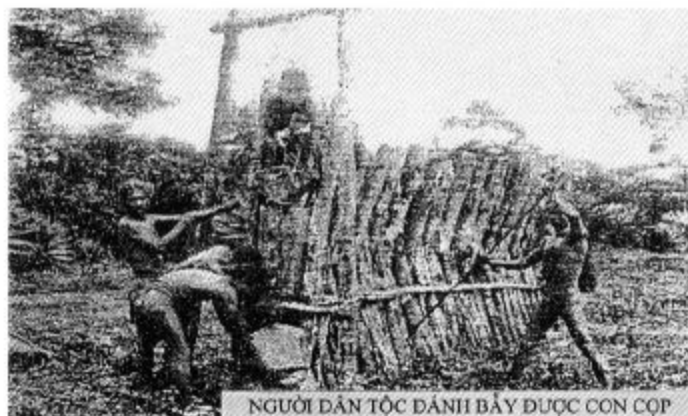
BIÊN HÒA



NHÓM NGƯỜI DÂN TỘC (CHÂU-RO)



NGƯỜI (CHAU-MA) ĐI SĂN



NGƯỜI DÂN TỘC ĐANG BẮY ĐƯỢC CON CỌP

BÀ RỊA

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Ở phía Đông Nam Bộ, Bắc giáp Biên Hòa, Đông giáp Bình Thuận (Trung Bộ), tỉnh này sát biển Đông, phía Nam Bà Rịa nối tiếp đến Vũng Tàu. Phía Tây Bà Rịa là vịnh Gành Rái (Cần Giờ) và sông Sài Gòn.

Diện tích Bà Rịa chưa đo đạc hoàn chỉnh. Riêng diện tích mà người Việt cư trú, lập nghiệp phỏng định 1.052 km vuông, diện tích toàn tỉnh phỏng định 2.350 km vuông. Đất đã trồng trọt là 23.421 ha.

+ Bà Rịa và Biên Hòa = 71 km.

+ Bà Rịa - Biên Hòa tới Sài Gòn = 101 km.

+ Bà Rịa và Vũng Tàu = 23 km.

Vì đất cao nên các con lộ được bảo quản tốt. Dịch vụ Bưu Điện về thư từ dùng ô-tô, mỗi tuần lễ có ba chuyến, giữa Bà Rịa và Vũng Tàu xe Bưu Điện chạy hàng ngày.

Xe khách tới lui hàng ngày, từ Vũng Tàu đi Sài Gòn vé 2 đồng bạc Đông Dương. Ở Bà Rịa và Vũng Tàu có xe có ngựa kéo chở du khách đi từng chặng.

Mỗi tuần còn 3 chuyến tàu thủy liên lạc giữa Sài Gòn và Bà Rịa.

THỔ NHƯỠNG : Đất canh tác là phù sa phủ trên nền đất mặn vì gần biển. Tỉnh có nhiều dãy núi.

Ở vùng cao Bà Rịa, còn nhiều khu rừng lớn với cây danh mộc, vùng đồng bằng có ruộng lúa và ruộng muối. Phía Bắc của tỉnh còn một vành đai đất đỏ, thích hợp để trồng cây cao su.

THỜI TIẾT : nói chung nhiệt độ trung bình thấp vì giáp biển lại còn những dãy núi cao hơn đồng bằng, vùng núi gió lộng quanh năm.

BÀ RỊA

Mưa khá nhiều nhờ gió mùa nhưng vài vùng lại nóng bức.

LỊCH SỬ : Trong dân gian đồn đãi rằng xưa kia có bà công chúa dân gian gọi là Bà Rịa, được thờ phượng trong miếu. Xưa kia khi Tây Sơn và Nguyễn Ánh tranh chấp, chỉ những làng ven biển mới bị tàn phá.

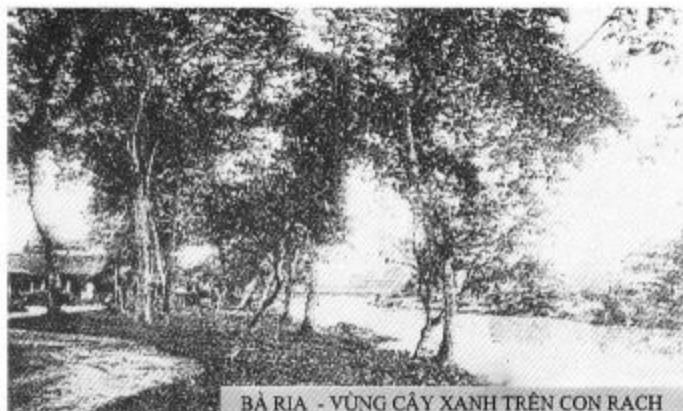


BÀ RỊA



NHÀ THỜ THIÊN CHÚA BÀ RỊA

BÀ RỊA



BÀ RỊA - VÙNG CÂY XANH TRÊN CON RẠCH



BÀ RỊA - QUẢNG TRƯỜNG NHỎ TRƯỚC CẦU LẠC BỎ NGƯỜI ÂU



LONG HẢI - ĐÁNH LƯỚI VỀ, LỰA CÁ



CHỢ CÁ TẠI BÀI BIỂN

VŨNG TÀU



NÚI LỚN, BÃI DỪA, HẢI ĐĂNG

VŨNG TÀU



VÒNG NHỎ VŨNG TÀU, ĐỀN XANH



NÚT LỚN, CỎ ĐÌNH CỦA THỔNG ĐỐC NAM KỲ

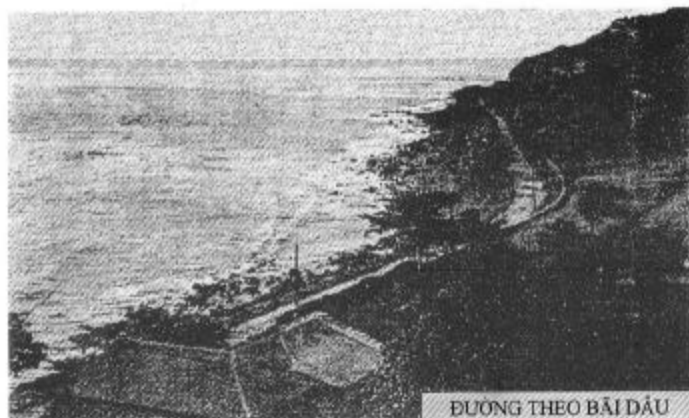


ĐƯỜNG LÊN HẢI ĐĂNG, PHÍA BÀI DUA

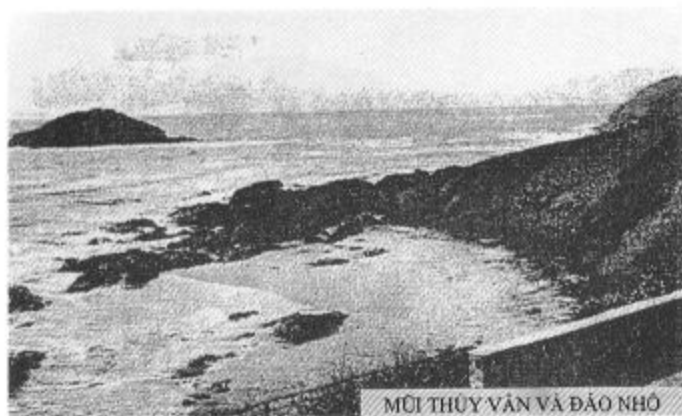


ĐƯỜNG MÈ BIỂN VÀ CÂY BÀNG

VŨNG TÀU



VŨNG TÀU



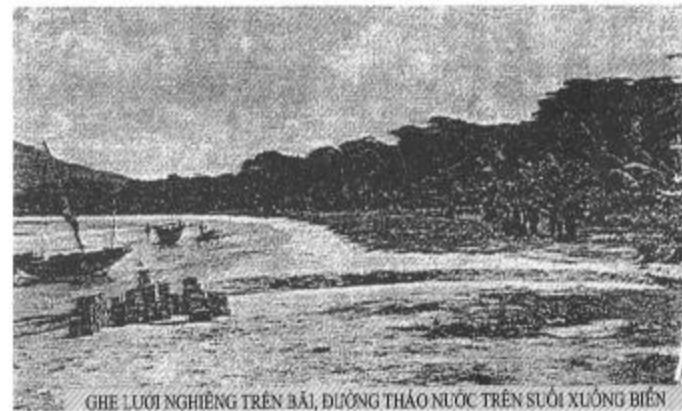
MŨI THUY VÂN VÀ ĐẢO NHỎ



BƯU ĐIỆN VÀ HẢI ĐĂNG

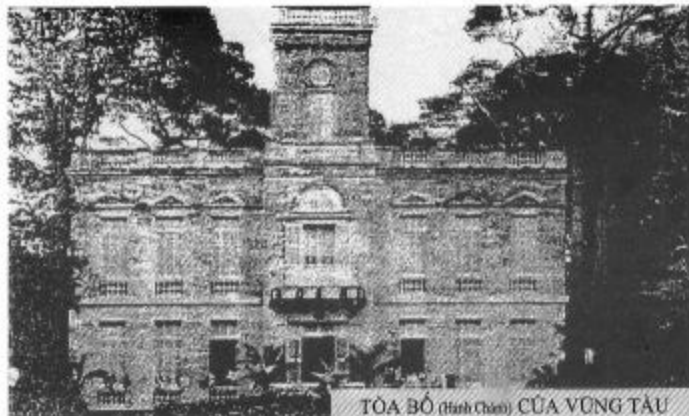


TỪ NÚT LỚN NHÌN XUỐNG CẢNH ĐỒNG



GHE LƯỚI NGHIÊNG TRÊN BÃI, ĐƯỜNG THẢO NƯỚC TRÊN SÙI XUỐNG BIỂN

VŨNG TÀU



VŨNG TÀU



THỦ DẦU MỘT

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Tỉnh ở miền Đông Nam bộ trải dài từ hướng Tây Nam lên Đông Bắc, dài khoảng 150 km, rộng từ 20 đến 30 km.

- + Bắc giáp Campuchia
- + Đông giáp Biên Hòa
- + Nam giáp Gia Định
- + Tây giáp Gia Định và Tây Ninh

THỔ NHƯỠNG, THỦY VĂN : Phía nam, phù sa tốt nhưng lên phía Bắc và Đông Bắc, nhiều đất sét, lắm nơi là đất đá ong (la-te-rit). Có mỏ đất sét cao-le (Kao lin), lại còn đá hoa cương ở núi Lấp Vò ở phía Tây của tỉnh. Phía Bắc, phần lớn là đất đỏ phì nhiêu thích hợp cho cây cao su, cà phê, cây va-ni (bột thơm) và cây cọ dầu.

Phía Đông có sông Bé làm ranh giới với Biên Hòa, chiều dài 100 km.

Phía Nam và Phía Tây là sông Sài Gòn làm ranh giới với tỉnh Tây Ninh và Gia Định.

Hai mùa mưa nắng rõ rệt, đầu và cuối mùa mưa thường xảy ra giông lớn. Ở rừng cao vùng Bù Đốp, vào tháng 12 và tháng giêng, ít khi nóng vượt quá 22°C.

HÀNH CHÁNH : Tỉnh chỉ xử những vụ án hòa giải, những vụ quan trọng được chuyển qua tòa án tỉnh Biên Hòa. Có trại giam ở Ông Yêm để giáo dục những kẻ phạm pháp vị thành niên và thanh thiếu niên vô nghề nghiệp, vô thừa nhận, chúng làm lao động ở vườn cao su của tỉnh hoặc học nghề.

Tại tỉnh một tiểu đoàn lính khố xanh trú đóng thường trực Ở các đồn điền cao su có trạm xá.

THỦ DẦU MỘT

Về giáo dục, viên Đốc học người Pháp điều khiển 87 giáo viên người Việt. Đặc biệt, nhà nước mở ra trường dạy nghề cho người Việt với bộ môn khảm xà cừ, đóng đồ mộc, chạm trổ trên gỗ. Lại còn trường đào tạo cán sự nông nghiệp ở Bến Cát.

Ngoài Bưu Điện tỉnh, còn những bưu cục phụ ở Lái Thiêu, Bến Cát, Lộc Ninh, Bù Đốp.

Dân cư toàn tỉnh khoảng 128.000, trong đó có 110.000 người Việt. Thêm 3.433 người Hoa và Minh Hương, 2.460 người dân tộc Khơ-me, 475 người gốc In-đô-nê-si-a làm công ở vùng cao su, 11.000 người dân tộc thiểu số, 85 người Âu là viên chức ở các đồn điền cao su.

NÔNG NGHIỆP : Sản phẩm chính là lúa và cây cao su. Sản phẩm phụ là đậu bắp, khoai mì, thuốc lá, cà-phê, dừa, cau, mía.

BUÔN BÁN : Lúa gạo không đủ dùng phải nhập từ vùng phụ cận.

Bán ra trái cây, thuốc lá, bàn ghế cao cấp, đồ gốm, tranh bình dân sơn màu, gỗ xây dựng, gỗ làm chất đốt, đá ong.

CÔNG NGHIỆP : Ba nhà máy xay xát, 1 ở Lái Thiêu và 2 ở tỉnh lỵ. Ngoài ra còn xưởng mộc, lò gốm, lò nhuộm, trại cưa.

SĂN BẮN : Còn nhiều thú rừng như heo rừng, nai, bò rừng, beo, cạp, gấu... Hấp dẫn những thợ săn chuyên nghiệp.

DU LỊCH : Quốc lộ 13 khá tốt, dành cho người Sài Gòn tới lui dễ dàng, cao ráo, có đồi núi, rừng già. Đây là nơi đẹp nhất của cả Nam Bộ. Không xa tỉnh lỵ có đình Bà Lụa, trạm trở tỉnh vi, khá cổ kính, đáng tham quan.

THỦ DẦU MỘT



SÂN CỎ TRƯỚC TÒA BÓ (Hiện Cảnh)



CƠ QUAN THI XÃ THỦ DẦU MỘT



THUYỀN BUỒM NHỎ TRÊN SÔNG



QUANG CẢNH MỘT GÓC SÔNG RẠCH

THỦ DẦU MỘT



RÂY MÍA



VƯỜN DỪA



GẶT LŨA



TRỒNG THUỐC LÁ

THỦ DẦU MỘT



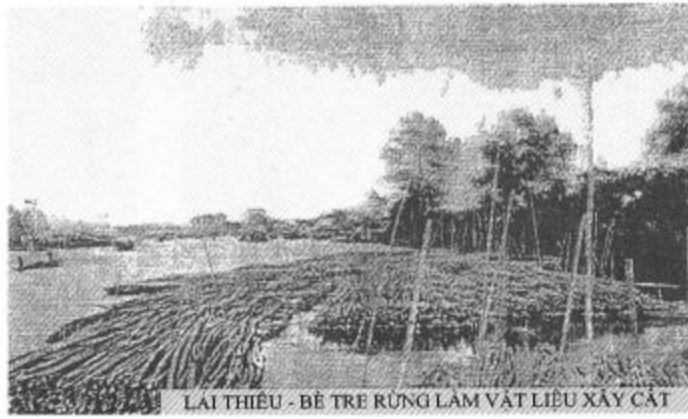
LAI THIÊU - NHÀ THỜ THIÊN CHÚA



CHỢ LÃNG Ở VÙNG LAI THIÊU



LAI THIÊU - SINH HOẠT SÔNG NƯỚC



LAI THIÊU - BÈ TRE RỪNG LÂM VẬT LIỆU XÂY CÁT

THỦ DẦU MỘT



LAI THIÊU - GỖ THỜ CỦA ĐỊA PHƯƠNG



THÁP BÊN CHÙA CỎ



LAI THIÊU - LỘ NHUỘM VÀ THỜ NHUỘM



LAI THIÊU - VẼ TRANH THỜ TRÊN KIẾNG



LAI THIÊU - TRẠI MỘC CỎ TO

THỦ DẦU MỘT



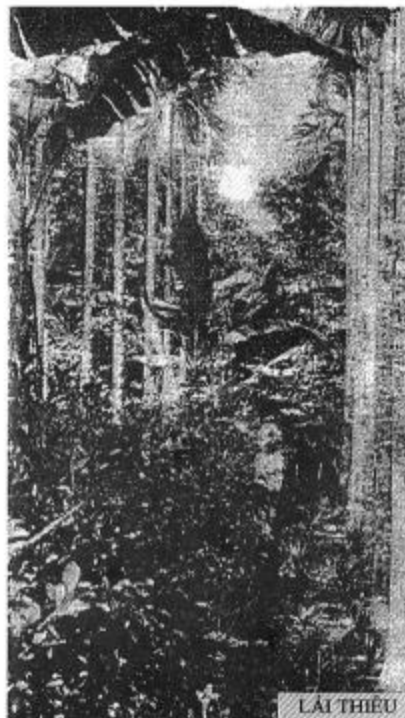
LẠI THIẾU
KIỂU NHÀ VƯỜN CHĂN NUÔI,
TRỒNG CÂY TRÁI



LẠI THIẾU - VƯỜN THƠM (Đón)



LẠI THIẾU - LỘ ĐƯỜNG VỚI CHE ÉP MÍA THỦ CÔNG



LẠI THIẾU
MỘT GÓC VƯỜN CAM, CHUỐI,
CÂY ĂN TRÁI

THỦ DẦU MỘT



HƠN QUẢN - XE BƠ



HƠN QUẢN - CHỢ NHÓM



BÙ ĐÓP - NGƯỜI DÂN TỘC DỆT VẢI



BÙ ĐÓP - NHÀ NGƯỜI DÂN TỘC

TÂY NINH

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Rộng khoảng 450.000 ha

- + Bắc và Tây giáp Campuchia.
- + Nam giáp Gia Định, Chợ Lớn, Tân An.
- + Đông giáp sông Sài Gòn.

Có ngọn núi Bà Đen, non 1.000 mét, đỉnh cao nhất của Nam Bộ.

Đường thủy quan trọng là sông Sài Gòn và sông Vàm Cỏ Đông với nhiều nhánh, nhánh chảy vào Tây Ninh quen gọi là rạch Tây Ninh. Nhờ vậy, tàu thủy chở hàng hóa dễ dàng đến tỉnh lỵ.

Giao thông đường bộ phát triển

- Tây Ninh đi Sài Gòn có tỉnh lộ số 12 qua quốc lộ 1 (cũ) ngang qua Trảng Bàng và Gò Dầu Hạ.
- Tây Ninh cách Sài Gòn 99 km, Trảng Bàng cách Sài Gòn 49 km, Gò Dầu Hạ cách Sài Gòn 60 km trên tuyến Sài Gòn - Nông-pênh.
- Tây Ninh đi Nông-pênh qua Gò Dầu Hạ lại còn đường từ Tây Ninh đến núi Bà Đen, đông đảo khách hành hương.
- Tây Ninh đi Thủ Dầu Một.

Có con đường từ Trảng Bàng, ăn qua tỉnh Chợ Lớn, còn nhiều con đường bộ khác, nhỏ hơn.

Nói chung, hệ thống đường bộ của tỉnh khá hoàn chỉnh.

TÂY NINH

DÂN SỐ : Thừa thớt, khoảng 93.000 người, trong đó gồm:

+ 80.700 người Việt

+ 9.500 người Khơ-me

+ 1.100 người Chăm

+ 781 người Hoa

+ 377 người Minh Hương

+ Dân tộc thiểu số 34

+ 87 người Âu

NÔNG NGHIỆP : Nhiều đồn điền cao su, mía phổ biến, nhiều củi gỗ, danh mộc

Rừng còn nhiều thú hoang dã : Cọp, tê giác, có loại chim cao các (mỏ to, calao). Nhiều phong lan.

Khi Pháp đến, vài phong trào kháng chiến quan trọng lợi dụng địa hình rừng núi. Quan trọng nhất là phong trào do viên tham tán Trương lãnh đạo, chấm dứt năm 1860.

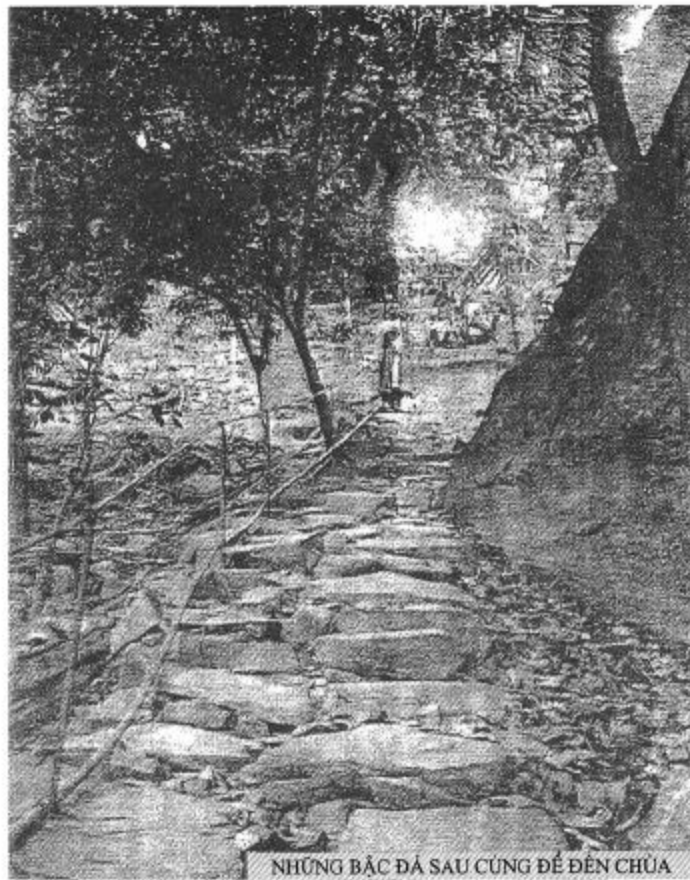
Nghĩa quân Việt và Khơ-me dưới quyền của Trương Quyền (con Trương Định) giết chết đại tá Larclauze năm 1866. Quân cứu viện từ Sài Gòn đưa đến, nhưng trung tá Marchaise, một đại úy và 13 lính Pháp bị giết.

TÂY NINH



NÚI BÀ ĐEN, CÁC TU SĨ TRƯỚC CHÙA

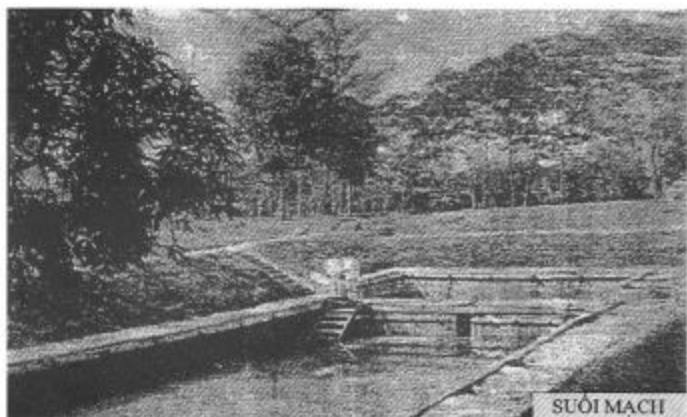
TÂY NINH



TÂY NINH



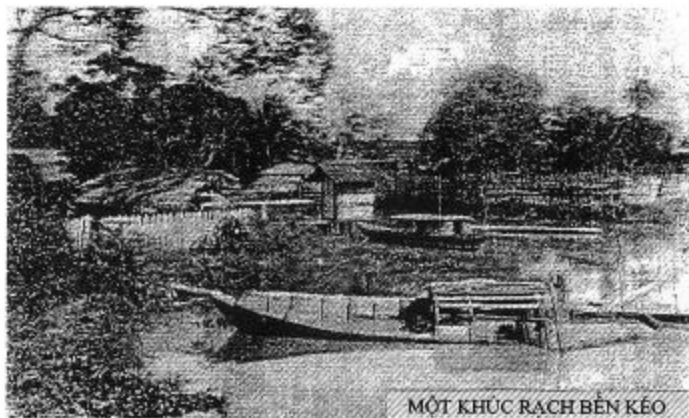
TÂY NINH



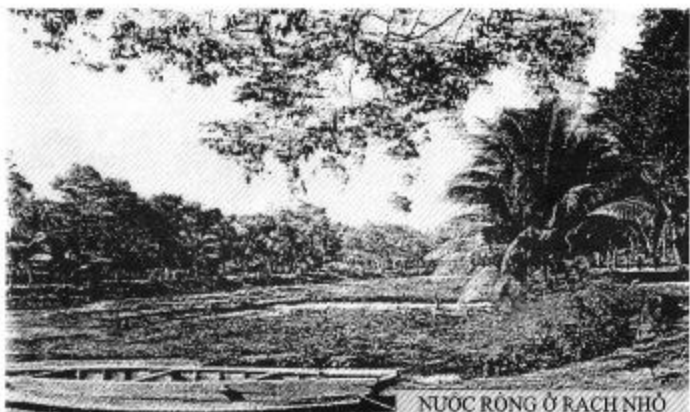
TÂY NINH



SÔNG VAM CỔ ĐÔNG Ở BẾN KÉO



MỘT KHÚC RẠCH BẾN KÉO

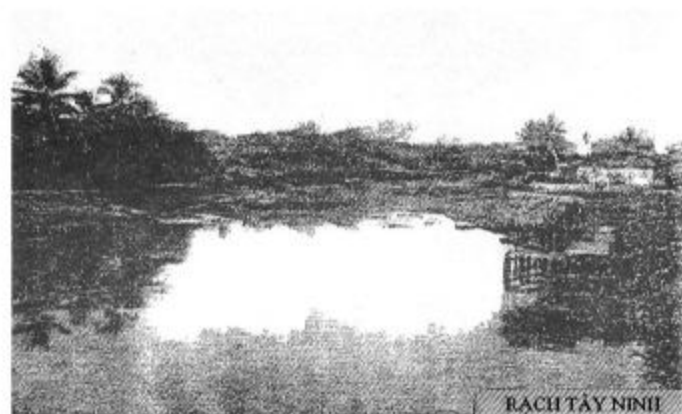


NƯỚC RỒNG Ở RẠCH NHỎ



NHÀ CỦA DÂN BÌNH THƯỜNG

TÂY NINH



TÂN AN

ĐỊA LÝ VÀ HÌNH THỂ :

- + Bắc giáp Tây Ninh, Chợ Lớn và nước Campuchia.
 - + Nam giáp Sa Đéc, Mỹ Tho, Gò Công.
 - + Đông giáp Chợ Lớn, Gò Công.
 - + Tây giáp nước Campuchia, Châu Đốc, Long Xuyên.
 - Diện tích: 380.000 ha nhưng chỉ 80.000 ha ở phía Nam của tỉnh nổi danh với ruộng tốt. Phần còn lại là lòng chảo lớn, ăn đến Campuchia, ngập lụt nhiều tháng trong năm. Đây là vùng đầm lầy, đầy cỏ lác, chưa biết khai thác để trồng loại cây gì (Đồng Tháp Mười)?
- Tỉnh rộng lớn chỉ có thể khai thác khi có thêm nhiều công trình thủy lợi.

GIAO THÔNG VẬN TẢI :

- Nhiều đường bộ trải đá :
- + Tân An đi Sài Gòn.
 - + Tân An đi Gò Công.
 - + Tân An đi Mỹ Tho.
 - + Tân An đi Thủ Thừa, đi Nhật Tảo...

HÀNH CHÁNH VÀ CÁC TRUNG TÂM QUAN TRỌNG :

Tỉnh chia ra 10 tổng, 64 làng xã trong 4 quận : Quận Châu Thành (tỉnh lỵ), Bình Phước, Thủ Thừa, Mộc Hóa.

TÂN AN

1- Tỉnh lỵ Tân An ở tại xã Bình Lập, xưa gọi Vũng Gò, không còn vị trí quan trọng từ khi Pháp đào con kinh Chợ Gạo liên lạc với các tỉnh phía Tây, trước kia Tân An sung túc nhờ con kinh độc đạo là Bảo Định.

Cách Sài Gòn 47 km, có đường xe lửa đi Sài Gòn hoặc xuống Mỹ Tho.

2- Kỳ Sơn ở xã Bình Quới, cách Tân An 6 km.

3- Thủ Thừa, cách Tân An 7km, đầu mối giao thông đường thủy xuống phía đồng bằng.

4- Nhật Tảo, có chợ, cách tỉnh lỵ 15 km.

5- Bình Phước, cách 15 km, có chợ.

6- Tầm Vu, cách 12 km, có chợ.

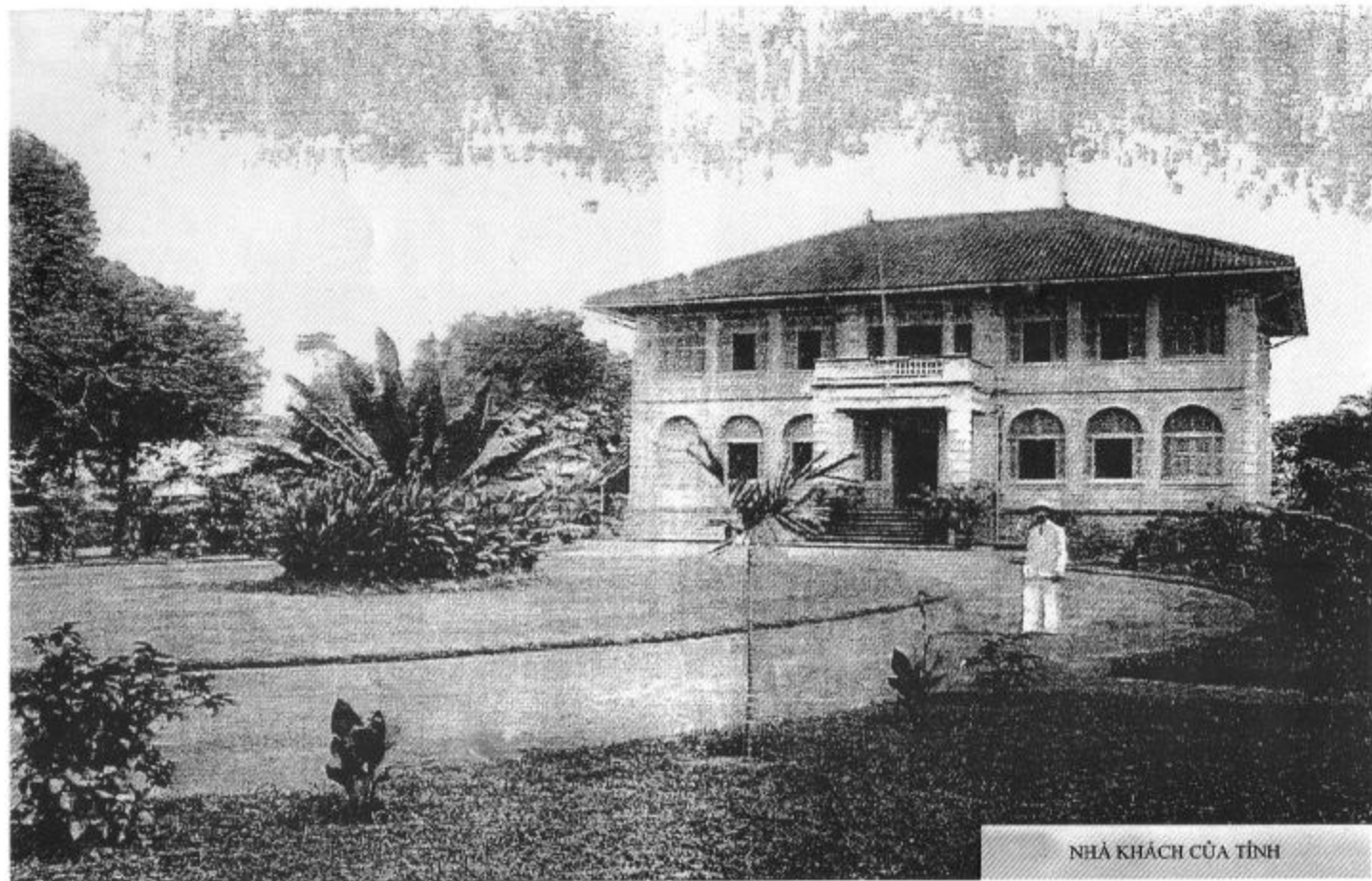
7- Quán Tập, cách 18 km, có chợ.

Dân số 120.000 người, gồm 60 người Âu, 118.000 người Việt, hơn 1.000 người Hoa và Minh Hương thêm một số ít người Ấn Độ.

Về di tích có lăng và miếu của công thần Nguyễn Huỳnh Đức ở làng Khánh Hậu, có thể đi xe kéo từ Tân An (5 km) đến, lại còn mộ ông Hống, kiểu xưa của điền chủ lớn, ở kênh ông Hống không xa Tân An.

Tỉnh lỵ không có khách sạn dành cho người Âu, tuy nhiên có vài phòng ở nhà khách của dinh chủ tỉnh. Thực phẩm như thịt hộp, rượu vang có bán ở vài tiệm tạp hóa lớn tại tỉnh lỵ.

TÂN AN

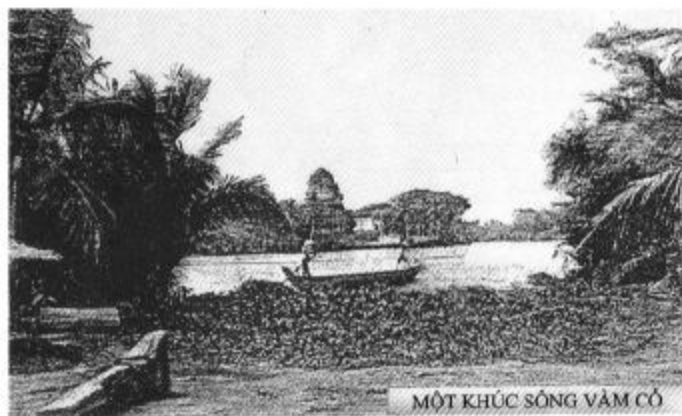
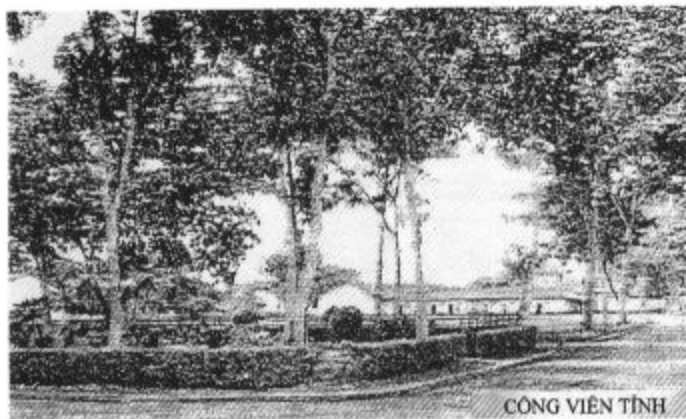


NHÀ KHÁCH CỦA TỈNH

TÂN AN



TÂN AN



TÂN AN



ĐỊA LÝ HÌNH THỂ :

Mỹ Tho cách Sài Gòn 72 km, chia ra 6 quận gồm 145 làng.

+ Bắc giáp Tân An, Đồng Tháp Mười. Ranh giới không rõ rệt, đoán chừng các lùm cây vì là đất hoang không canh tác.

+ Đông giáp Gò Công, Cửa Tiểu, Cửa Đại và biển Đông

+ Nam giáp sông Tiền (Cửu Long).

+ Tây Nam giáp Sa Đéc.

- Diện tích là 223.660 ha.

Chiều dài nhất được 115 km, chiều ngang 39 km.

Nhiều cù lao nổi trên sông Tiền, lớn nhất là cù lao Phú Túc dài độ 20 km.

Đồng Tháp Mười chiếm 1/5 diện tích của tỉnh, bị ảnh hưởng lũ lụt hàng năm. Phần đất phía Nam là đất sét, do phù sa bồi đắp, không lũ lụt, thích hợp với ruộng lúa và vườn cây ăn trái.

- Có 3 con kinh đào quan trọng :

1- Kinh xưa còn lại được nâng cấp thời Minh Mạng, ăn từ rạch Chanh qua kinh Bà Bèo, phía ven Đồng Tháp Mười.

2- Kinh xưa Bảo Định, Pháp gọi kinh Bưu Trạm dài 28 km ăn từ Mỹ Tho qua Tân An.

3- Kinh Chợ Gạo do Pháp đào năm 1877, các tàu khách và ghe tải lúa gạo thường đi qua, rút ngắn đường thủy từ các tỉnh phía Hậu Giang lên Sài Gòn.

Mỹ Tho là trạm cuối cùng của đường xe lửa từ Sài Gòn xuống đồng bằng.

MỸ THO

DÂN SỐ : Gồm 156 người Âu, 325.000 người Việt, 11.050 người Hoa, 56 người Ấn Độ.

KINH TẾ : Ruộng tốt chia manh mún, khoảng 28.800 điền chủ làm chủ những mảnh ruộng dưới 10 ha, 106 điền chủ làm sở hữu những mảnh trên 10 ha và 10 điền chủ với mỗi mảnh trên 500 ha.

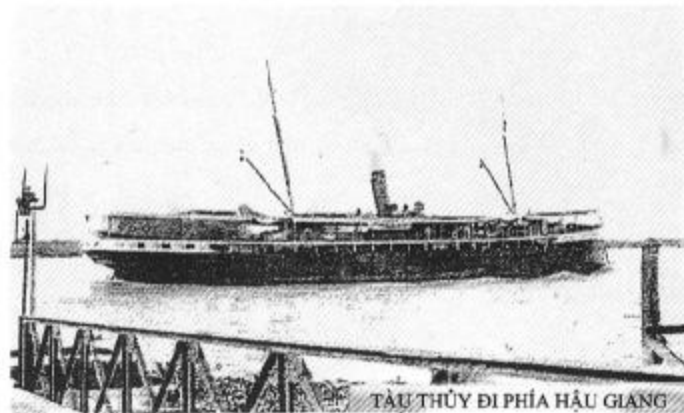
Vùng đất cao phì nhiêu, sản xuất nhiều lúa gạo, trái cây; phía Đồng Tháp Mười dễ sinh bệnh tật nhưng nhiều tôm cá.



MỸ THO



MỸ THO



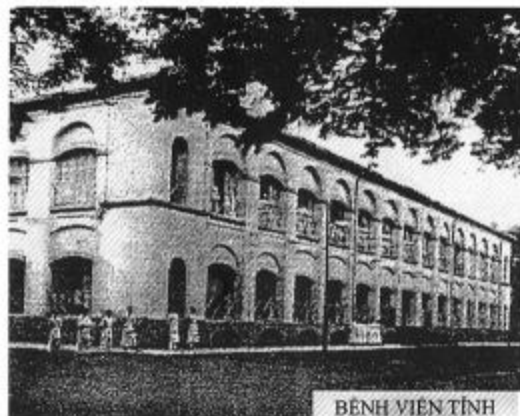
MỸ THO



RẠCH NHỎ GẦN CHỢ



VƯỜN DỪA



BỆNH VIỆN TỈNH



CON ĐƯỜNG NGOÀI Ổ RỘP BÓNG DỪA



CON ĐƯỜNG DỪ NGOÀI QUANH TỈNH LÝ

MỸ THO



MỸ THO



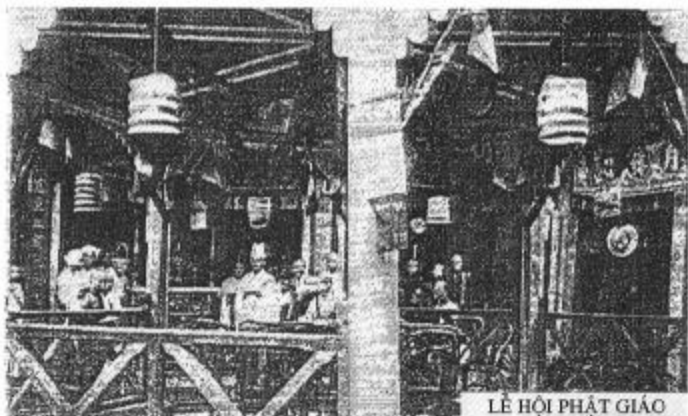
CHÙA NGƯỜI HOA



CÁC NHÀ SƯ TRONG LỄ TRẠI ĐÀN

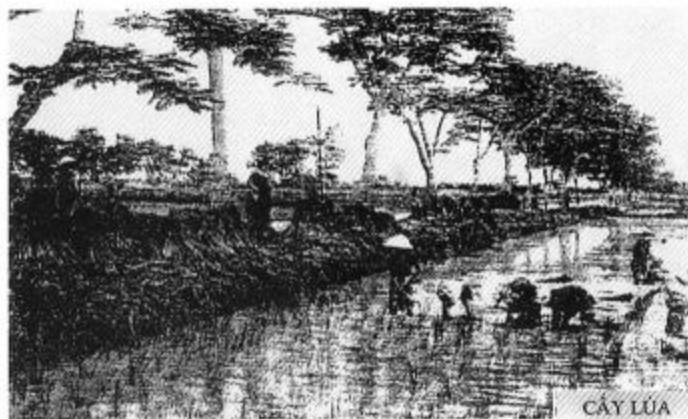


TRONG CHÙA VIỆT



LỄ HỘI PHẬT GIÁO

MỸ THO



GÒ CÔNG

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Nằm ven bờ biển Đông.

+ Đông Bắc giáp Gia Định.

+ Bắc giáp Chợ Lớn và Tân An.

+ Đông và Nam giáp Mỹ Tho.

HÀNH CHÁNH : Chia ra 5 Tổng: Hòa Đồng Hạ, Hòa Đồng Trung, Hòa Đồng Thượng, Hòa Lạc Thượng, Hòa Lạc Hạ.

DÂN SỐ : 42 người Âu, 101.117 người Việt, 7 người dân tộc Khơ-me, 304 người Minh Hương, 627 người Hoa.

Nguồn lợi lớn nhất là lúa gạo. Người Hoa ở tỉnh lỵ và các nơi thị tứ, hành nghề mua bán.

Giới Hoa kiều đông nhất thuộc bang Quảng Đông, giàu nhất là người Triều Châu, năng nổ, nhiều sáng kiến nhất là người Hẹ (Akas). Người Quảng Đông làm nghề bán tạp hóa và quán ăn, người Triều Châu làm bánh ngọt, mua bán lúa gạo, người Phước Kiến bán tơ lụa, đồ gốm. Người Quảng Đông thường mang theo vợ con từ Trung Hoa.

Người Ấn bán vải lụa, dầu thầu thuê hoa chi (góp thuế chợ).

KINH TẾ : Ruộng tốt gạo ngon. Bờ biển không có bãi tắm nhưng có thể dạo chơi ven biển theo tỉnh lộ số 24 từ Gò Công đến Tăng Hòa và theo hương lộ đến Tân Thành.

Không có nhiều chim thú để săn bắn. Vàm Láng là khu đánh cá trù phú.

DU LỊCH : Tại tỉnh lỵ có nhà nghỉ nhỏ, dành cho người Âu, giá mỗi bữa ăn là 1 đồng 20 (chưa kể rượu). Giá phòng kể cả ăn điểm tâm sáng là 1 đồng 80 xu.

GÒ CÔNG

Nhiều đình chùa Phật nhưng nơi đáng tham quan là khu vực dành cho lăng mộ tổ tiên bên ngoài vua Tự Đức, ở giữa đồng, nhưng không đẹp và đồ sộ so với những ngôi mộ của người Việt giàu có ở Nam Bộ. Ngôi mộ lớn là của Phạm Đăng Hưng từng phò Nguyễn Ánh lúc chống Tây Sơn, sau làm Lễ Bộ Thượng Thư, ông ngoại vua Tự Đức.

Lại còn ngôi mộ xưa của Phạm Đăng Long, cha Phạm Đăng Hưng.

Theo hiệp ước năm 1874, người Pháp tuy làm chủ cả Nam Kỳ nhưng lại chừa 51 ha ruộng để dòng họ Phạm làm chủ, lấy huê lợi trùng tu và cúng tế. Người thuộc họ Phạm bà con gần với hoàng tộc được miễn thuế, miễn quân dịch.

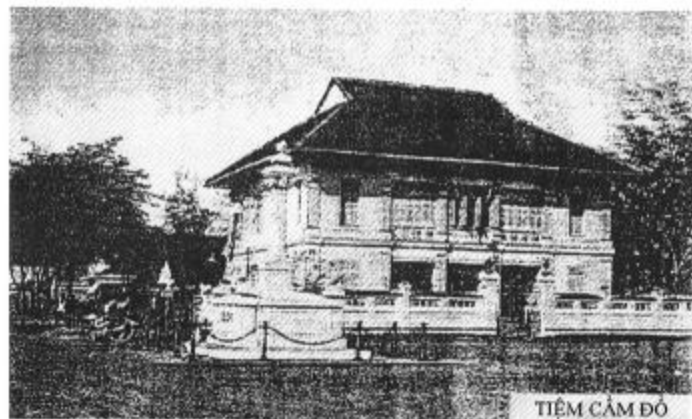
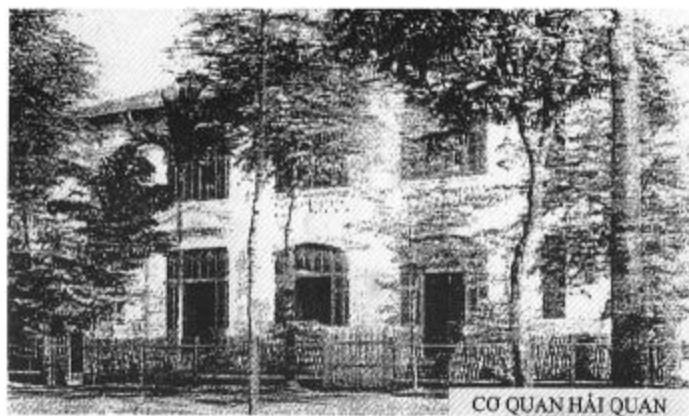
LỊCH SỬ : Gò Công là nơi có cuộc dậy binh lớn lao nhất ở Nam Bộ khi người Pháp đến, cuối thế kỷ 19. Sau khi có lệnh Phan Thanh Giản giao 3 tỉnh Miền Đông cho Pháp, Trương Định cương quyết chống lại. Quân Pháp phải vất vả lắm, chịu tổn thất nặng nề mới dẹp được vì Trương Định chọn vùng đầm lầy làm căn cứ. Nhiều phen, tuy bị bao vây, họ Trương vẫn trốn thoát, về sau mất năm 1865, lúc đang chiến đấu. Pháp đưa thi thể ông đặt tại chợ Gò Công cho dân thấy rồi chôn cất tại chợ. Phần mộ được canh giữ cẩn thận, để phòng những thuộc hạ của ông đến khai quật, có thể phủ nhận hài cốt để tiếp tục khởi nghĩa.

GÒ CÔNG

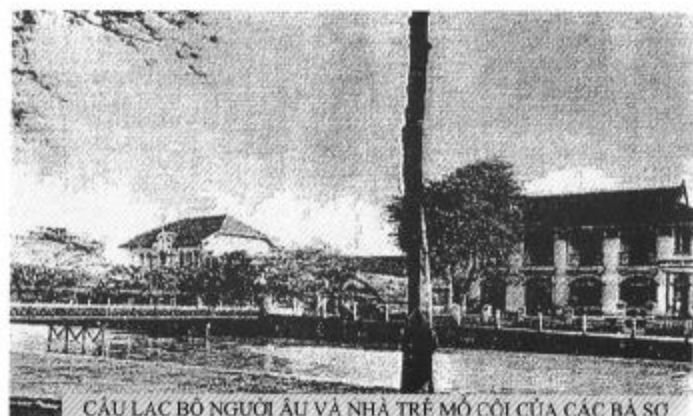


TÒA BỞ (hình chày) CỦA TỈNH

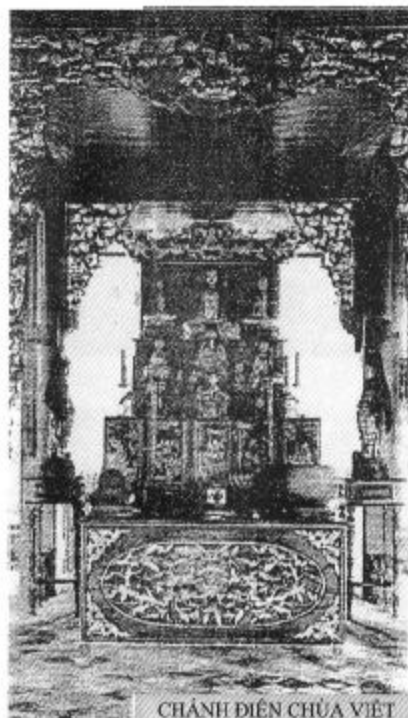
GÒ CÔNG



GÒ CÔNG



GÒ CÔNG



CHÁNH ĐIỆN CHÙA VIỆT



CÔNG SỞ ĐÔNG SƠN

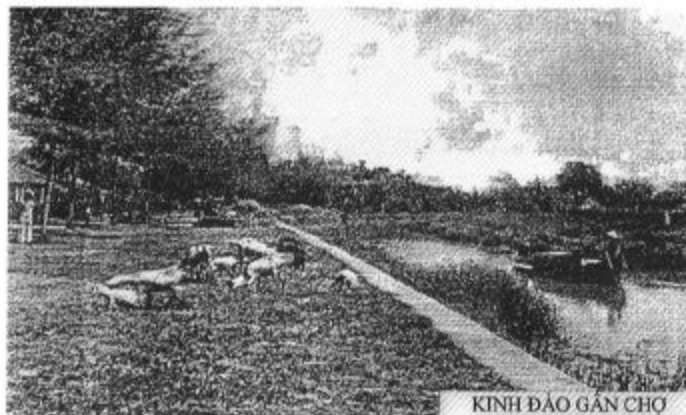


CHÙA NGƯỜI VIỆT



MỘT CON RẠCH

GÒ CÔNG



GÒ CÔNG



XÓM LÀNG VEN RẠCH



KHU VỰC QUANH CHỢ GÒ CÔNG



KINH ĐÀO BÊN CHỢ



CƠN SÔNG QUA CHỢ ĐỒNG SƠN

BẾN TRE

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Tỉnh này được thành lập do 2 cù lao Minh và cù lao Bảo nhập lại.

+ Đông Bắc giáp Mỹ Tho.

+ Nam giáp Vĩnh Long.

+ Tây Nam giáp Trà Vinh.

+ Nam và Đông Nam giáp biển Đông.

Đất được hình thành nhờ phù sa của ba nhánh sông Cửu Long. Vì ở bờ biển nên phù sa được gió mùa thổi vào bồi đắp, giữ lại. Do đó, nổi lên nhiều giồng cao, giữa giồng là đất canh tác. Vì gần sông lớn nên có nhiều rạch nhỏ chảy ngang dọc, nhờ vậy đất phì nhiêu, giao thông thuận lợi.

Diện tích tỉnh là 170.000 ha, dân số 257.216 người

GIAO THÔNG : nhờ vị trí đặc biệt nên giao thông đường thủy là phương tiện dồi dào nhất.

Nhiều kênh đào nối những con rạch.

Đáng chú ý ở cù lao Minh có vùng phì nhiêu là Cái Mơn đất tốt, thích hợp để lập vườn cây ăn trái, là trung tâm giàu có của giáo xứ Cái Mơn.

KINH TẾ : Tỉnh Bến Tre đã đạt mức phát triển cao về nông nghiệp, rất ít đất đai bị bỏ hoang.

Trên diện tích 154.000 ha thì 90.000 ha đã trồng lúa, số còn lại lập vườn, nổi danh nhất là vườn dừa và hoa màu phụ.

Tổng sản lượng gạo là 150.000 tấn.

Đất trồng dừa chiếm khoảng 4.000 ha, cho 6.000 tấn cùi dừa khô.

CÔNG NGHIỆP : Nhà máy nhiệt điện của ông Labbé cung cấp năng lượng đủ để chiếu sáng.

BẾN TRE

Có một nhà máy cất rượu từ gạo, do người Hoa Kiều làm chủ. Thêm hai lò gạch, 8 trại cưa của người Hoa Kiều. Hơn 300 gia đình người Việt ở các cửa sông Ba Lai, Hàm Luông, Cổ Chiên sống nhờ nghề đánh bắt hải sản, với sản lượng đáng kể về tôm khô, cá khô. Có 10 nhà dệt chiếu. Đặc biệt là ở Ba Tri, ngành trồng dâu nuôi tằm, dệt lụa phát triển:

- 200 gia đình nuôi tằm.
- 8 khung dệt kiểu Pháp.
- 900 khung dệt cổ truyền.

Lại còn máng kéo sợi. Trại nuôi tằm thí điểm của nhà nước đang xây dựng, nhờ những thiết bị cần thiết sẽ đưa đến.



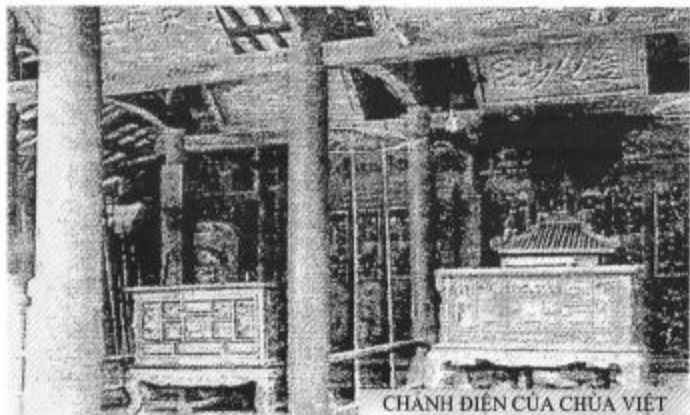
BẾN TRE



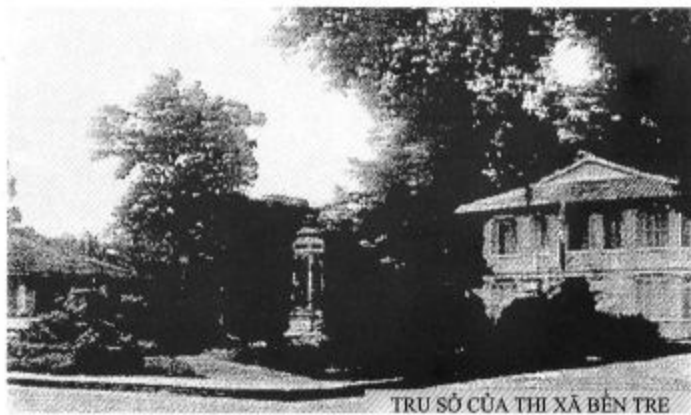
NHÀ KHÁCH CỦA TỈNH



CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TỈNH - TÒA BỐ

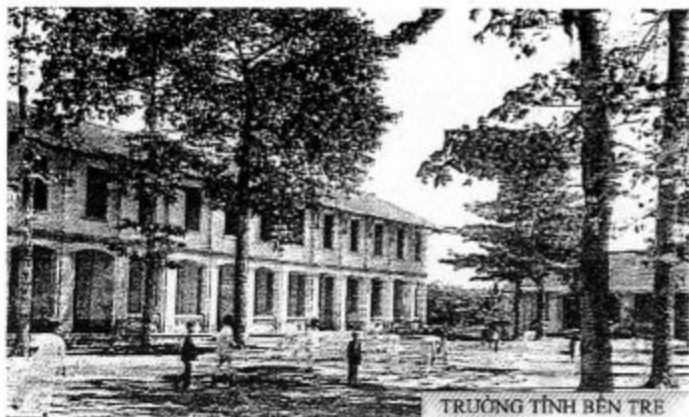


CHẠNH ĐIỆN CỦA CHÙA VIỆT



TRƯ SỞ CỦA THI XÃ BẾN TRE

BẾN TRE



BẾN TRE



VƯỜN DỪA



CẢNH QUAN SÔNG NƯỚC

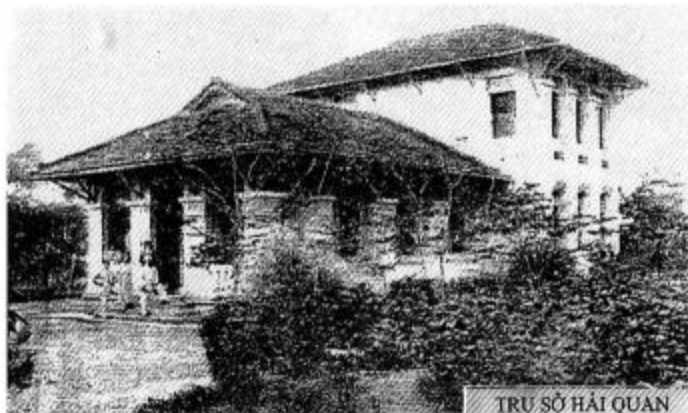


LÀNG Ỡ GIỒNG TRÒM



CHỢ QUẬN THANH PHÚ

BẾN TRE



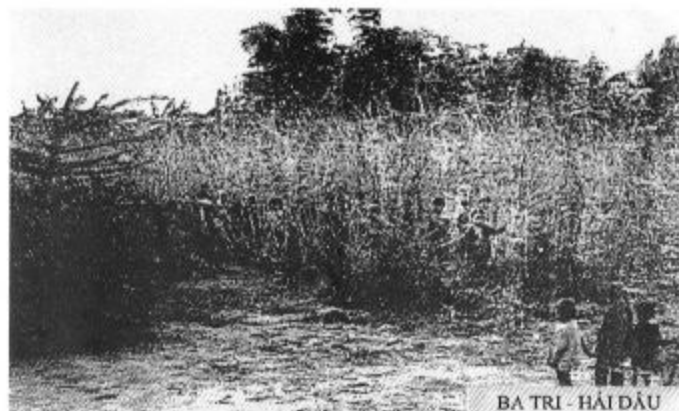
BẾN TRE



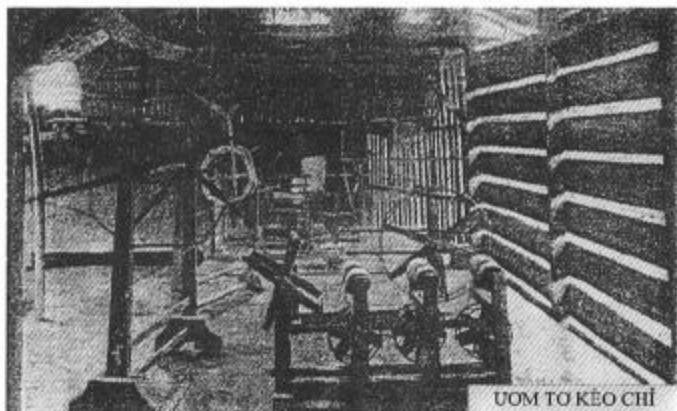
BẾN TRE



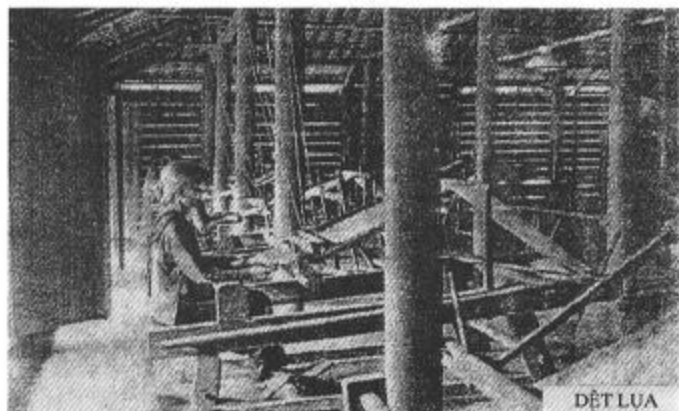
CHỢ BA TRI



BA TRI - HẢI DẦU



UOM TÒ KÈO CHÍ



ĐỆT LƯA

VĨNH LONG

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ: Phía Tây Nam Bộ, bên dòng sông Cổ Chiên (nhánh của sông Cửu Long).

+ Bắc giáp Mỹ Tho.

+ Đông giáp Bến Tre.

+ Nam giáp Cần Thơ và Trà Vinh.

+ Tây giáp Sa Đéc.

Diện tích khoảng 1.166 km vuông, tương đương với 116.600 ha, trong đó 86.000 km vuông dành cho ruộng lúa, còn lại phần lớn là vườn tược, đất thổ cư.

Từ tỉnh lỵ đến Sài Gòn 130 km. Cảnh quan thấp lè tè, không đồi núi thậm chí không giống đất nào đáng kể. Vùng đất phù sa tiêu biểu.

LỊCH SỬ : Đầu năm 1859, Pháp đánh thành Gia Định (Sài Gòn) rồi đánh chiếm lũy Chí Hòa đầu năm 1861. Triều đình Huế ký hòa ước 1862, công nhận giao 3 tỉnh miền Đông Nam Bộ cho Pháp.

Những người không chịu sống với Pháp thì tản cư qua 3 tỉnh miền Tây, do triều đình kiểm soát, bấy giờ Vĩnh Long mặc nhiên là vị trí hàng đầu của Nam Kỳ mà triều đình Huế còn nắm quyền.

Nhưng Pháp cương quyết chiếm trọn Nam Kỳ, thông báo cho các tướng lãnh về ý đồ ấy. Các chiến thuyền tập hợp đến Mỹ Tho rồi ngày 19-6-1867, hùng sáng, quân đội Pháp lợi dụng lúc trên sông còn sương mù, kéo đến trước thành Vĩnh Long. Phan Thanh Giản lãnh trách nhiệm

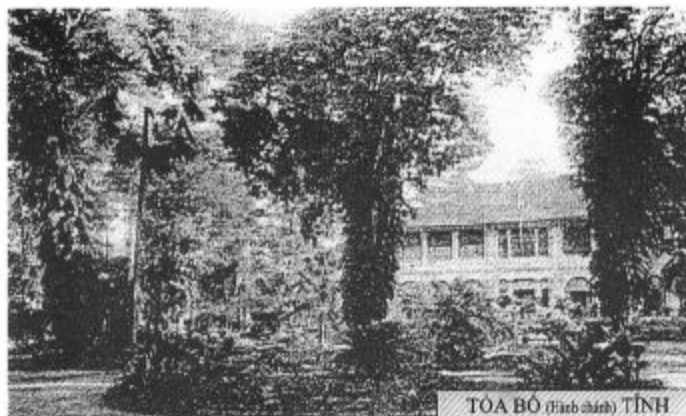
VĨNH LONG

giữ thành này, bị tấn công bất ngờ, ông thử tìm cách điều đình, nhưng Pháp mời ông xuống tàu để bàn bạc rồi thừa cơ cho lính đổ bộ. Vĩnh Long mất, Pháp hứa để dân chúng được sống yên ổn. Cảm thấy không làm tròn phận sự đã giao phó, Phan Thanh Giản tự xử bằng cách uống thuốc độc, căn dặn con cái không được làm quan cho Pháp. Linh cữu của ông được đưa về quê nhà ở xã Bảo Thạnh, quận Ba Tri (Bến Tre).

Nói đến Vĩnh Long, người Pháp chỉ nhắc đến cái ấn tượng khó phai mờ về Phan Thanh Giản.



VĨNH LONG



TÒA BÔ (Hành chính) TỈNH



VƯỜN RỘNG QUANH TÒA BÔ



NHÀ KHÁCH TỈNH



CẦU LẠC BỘ NGƯỜI ÂU

VĨNH LONG



VĨNH LONG



VĨNH LONG



CẦU KHÍ



CHỢ AN HỮU



CHỢ QUẬN TAM BÌNH



BỆNH XÃ QUẬN VŨNG LIÊM

TRÀ VINH

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ :

- + Bắc giáp sông Cổ Chiên một nhánh của sông Tiền.
- + Nam giáp sông Hậu Giang.
- + Tây giáp biển.
- + Đông giáp Vĩnh Long và Cần Thơ.
- Diện tích : 2.000 km vuông

Như các tỉnh lân cận, toàn là phù sa sông Tiền và sông Hậu bồi đắp. Ven biển có nhiều giồng cát do thủy triều từ xưa tạo nên, dồn phù sa lại, cao hơn vùng phụ cận.

Có phù sa đất thấp, có đất giồng nên việc trồng trọt đa dạng. Nhiều rạch nhỏ chảy qua lại vùng đầm lầy đổ ra sông, ra biển, việc tiêu tưới cũng như giao thông tương đối thuận lợi.

Khi thủy triều ở sông ở biển dâng lên, mực nước khá cao, tương đương với độ cao của đồng ruộng, nhờ vậy nghề làm ruộng nước dễ phát triển.

GIAO THÔNG :

- Từ tỉnh lỵ Trà Vinh đi Bắc Trang, tỉnh lộ 35.
- Tỉnh lỵ đi Trà Cú, tỉnh lộ 36.
- Tỉnh lỵ đi Mỹ Bắc, lộ liên tỉnh số 6.
- Tỉnh lỵ đi Vĩnh Long, lộ liên tỉnh số 7.

TÀI NGUYÊN, THƯƠNG NGHIỆP : Nguồn lợi chủ yếu vẫn là sản xuất lúa gạo, ngoài ra, còn cây ăn trái, hoa màu phụ không đáng kể.

TRÀ VINH

Thị trường lúa gạo, việc mua bán hàng tiêu dùng phần lớn do Hoa kiều nắm giữ. Không có chăn nuôi ; để cày bừa, mua trâu bò từ bên Campuchia. Nhờ bờ biển ngành đánh bắt đã cung cấp cho nhu cầu địa phương, đưa ra khỏi tỉnh chút ít cá tôm.

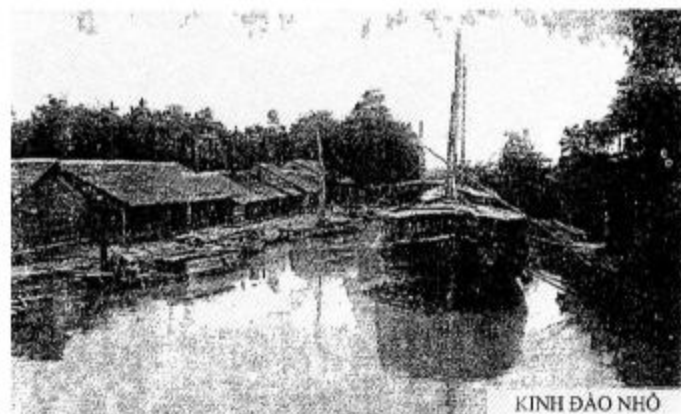
LỊCH SỬ : Năm 1872, nghĩa quân đã dấy binh chống Pháp, phong trào lan rộng nhưng tổng đốc Trần Bá Lộc thẳng tay đàn áp.



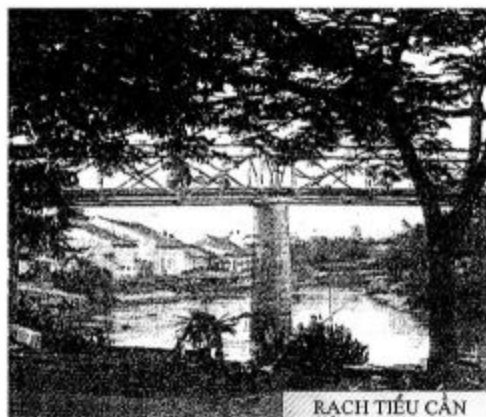
TRÀ VINH



TRÀ VINH



TRÀ VINH



RẠCH TIỂU CẦN



TIỂU CẦN - CHUA VIỆT



THÁP Ở CHÙA KHỔ-ME



RẠCH BANG ĐÀ



PHÂN MỘ MỘT ĐIỆN CHỦ VIỆT Ở CẦU NGANG

TRÀ VINH



NHÀ THỜ HO ĐẠO CHA-VÀ



MỘT GIA ĐÌNH NÔNG DÂN Ở MÁC BẶC



CHỢ TIỂU CÀN



NHÀ THỜ THIÊN CHÚA Ở MÁC BẶC

CẦN THƠ

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Tỉnh ở phía tây của đồng bằng Nam Bộ, nằm trải dài hai bên bờ sông Bassac (Hậu Giang), bờ bên phải dài 45 km, bờ bên trái dài 50 km.

+ Bắc giáp tỉnh Long Xuyên và Sa Đéc.

+ Đông giáp tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh.

+ Nam giáp tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng.

+ Tây giáp tỉnh Rạch Giá và Long Xuyên.

THỔ NHƯỠNG : Nguyên là vùng đầm lầy rất thấp và rộng lớn. Đã xẻ nhiều kinh do người Pháp để giúp cho việc giao thông vận tải thuận lợi, đồng thời giúp tiêu tưới. Phía Tây Nam của tỉnh, vùng Cầu Kè, có vài vùng đất cát cao nhô lên với cây to um tùm. Đây là những giồng cổ xưa do đất sét và cát cấu tạo.

HÀNH CHÁNH : Tỉnh chia ra 5 quận : thị xã Châu Thành, Trà Ôn, Phụng Hiệp, Cầu Kè và Ô Môn. Gồm 10 tổng : An Trường, Bình Lễ, Định An, Định Bảo, Định Hòa, Định Phước, Định Thới, Thạnh Trị, Thới Bảo, Thuận Giáo, chia ra 94 làng xã. Dân số phỏng định 400.000, gồm 300.000 người Việt, còn lại 100.000 là người Hoa, người Khơ-me và số ít người Ấn Độ (ở chợ phố).

KINH TẾ : Về trồng trọt, lúa là giống cây chính, nguồn lợi lớn nhất của tỉnh. Việc thương mại phồn thịnh, hàng hóa từ Sài Gòn, Chợ Lớn đưa về (hàng tiêu dùng). Các hiệu kinh doanh lớn là của người Hoa và Ấn Độ. Vài người Việt đã mở những hiệu buôn khá to.

Công nghiệp : Không có khoáng sản, hầm mỏ. Tại các chợ sung túc, có lò rèn, xưởng sửa

CẦN THƠ

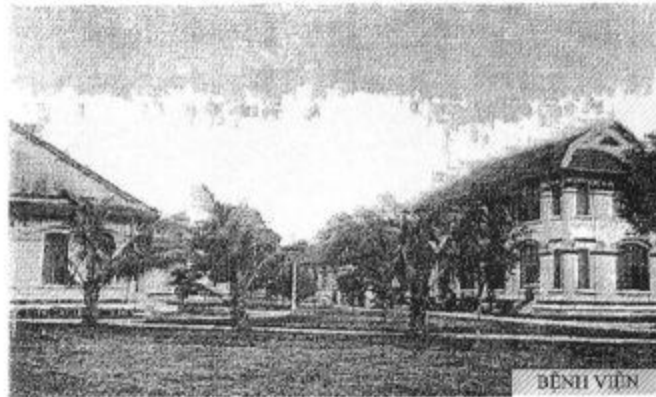
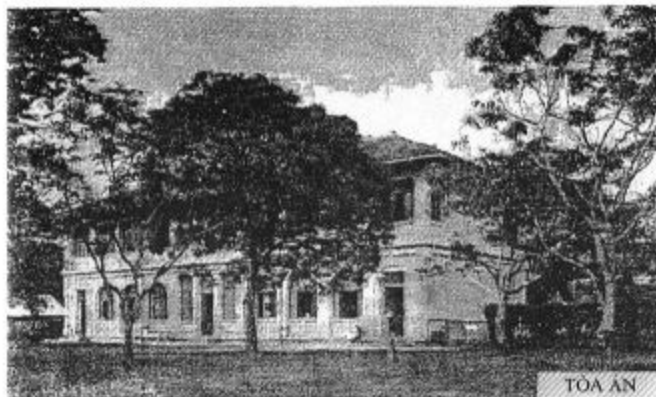
chữa ô-tô. Vài lò gạch ngói, vài trại cưa hoạt động. Nhà nước đã thử xây dựng một cơ sở làm thí điểm, khuyến khích trồng dâu nuôi tằm. Ông Phan Quang Phương, công chức, đã dựng tại Ô Môn một nhà máy xay xát, với công suất lớn, sử dụng 60 tấn lúa mỗi ngày.

GIAO THÔNG VẬN TẢI :

Không có đường sắt, trục lộ lớn nhất là đường bộ Cần Thơ -Vĩnh Long đến Sài Gòn. Có đường ô-tô từ Cần Thơ đi Châu Đốc qua Long Xuyên. Đường Cần Thơ đi Trà Vinh qua Trà Ôn và Cầu Kè đang được xây dựng. Đường ô-tô đi Sài Gòn qua 2 bắc (phà) : Cần Thơ, qua sông Hậu 2km500, qua sông Tiền tại Vĩnh Long 800m. Công ty ô-tô của người Việt phát triển, thay thế cho tàu đưa khách. Công ty đường sông của tư nhân dùng tàu thủy từ Sài Gòn đến Cần Thơ hai lần mỗi tuần (thứ ba và chủ nhật) nhằm chuyên chở những hàng hóa công kênh từ Sài Gòn gửi đến và bưu phẩm nặng từ Pháp.



CẦN THƠ



CẦN THƠ



NHÀ MÁY ĐIỆN VÀ CẤP NƯỚC



PHÒ VEN SÔNG. BÈN GHE TÀU

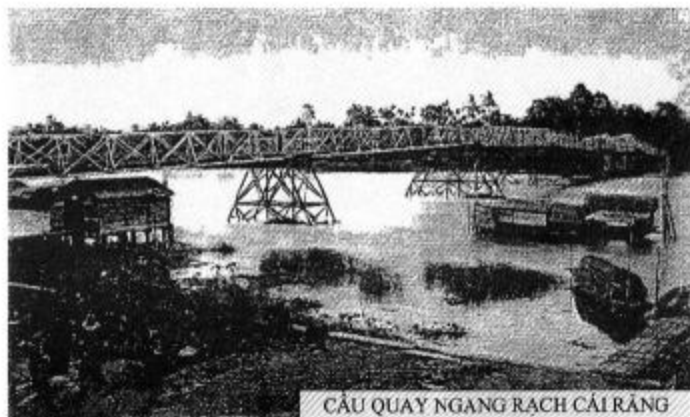


HIỆU ĂN NGƯỜI HOA



KINH ĐÀO TRƯỚC BỆNH VIỆN

CẦN THƠ



CẦN THƠ



ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Cách Sài Gòn 132km, tương truyền theo tên gọi xưa là Phsa-Dek, nghĩa là chợ bán sắt

+ Bắc giáp Tân An, cách 84km

+ Đông giáp Mỹ Tho, cách 60km

+ Nam giáp Cần Thơ, cách 60km

+ Tây giáp Long Xuyên, cách 25km

- Diện tích khoảng 1.320km². Diện tích trồng trọt 80.000km (đất hoang là Đồng Tháp Mười).

DÂN SỐ : 205.515 thống kê cuối năm 1924 gồm 20 người Pháp, 199.204 người Việt, 2.695 người Hoa, 3.481 người Minh Hương, 115 người Việt từ Bắc và Trung mới vào.

- Khí hậu như các tỉnh khác ở đồng bằng sông Cửu Long.

KINH TẾ : Nổi danh với vườn dừa, cau, cây ăn trái nhưng huê lợi chính vẫn là lúa. Vùng đầm lầy Đồng Tháp Mười đang phát triển ruộng lúa nhờ hệ thống kinh đào của Pháp, sau mùa lúa là mùa cá. Cá ở Đồng Tháp Mười và ở sông Tiền (cá linh) được dùng làm nước mắm. Công nghệ gồm nhà máy xay xát, nhà máy cưa. Chợ phố phát đạt ở tỉnh lỵ Sa Đéc và các chợ như Phú Hữu, Phú Nhuận, Mỹ Long, Mỹ Xương, Mỹ Trà, Hội An, Lai Vung, Long Hưng, Mỹ An Hưng, Hòa An.

Thị trấn Sa Đéc ở bên hữu ngạn sông Cửu Long, đối diện với rạch Cao Lãnh, giữa vườn dừa và vườn cau xanh mướt. Tỉnh có lộ dành cho ô-tô, bảo quản tốt nhờ chủ tỉnh Pháp là Sylvestre ; đã chỉnh trang hệ thống cống rãnh cho tỉnh lỵ. Chủ tỉnh này cho lấp các ao vũng quanh tỉnh lỵ,

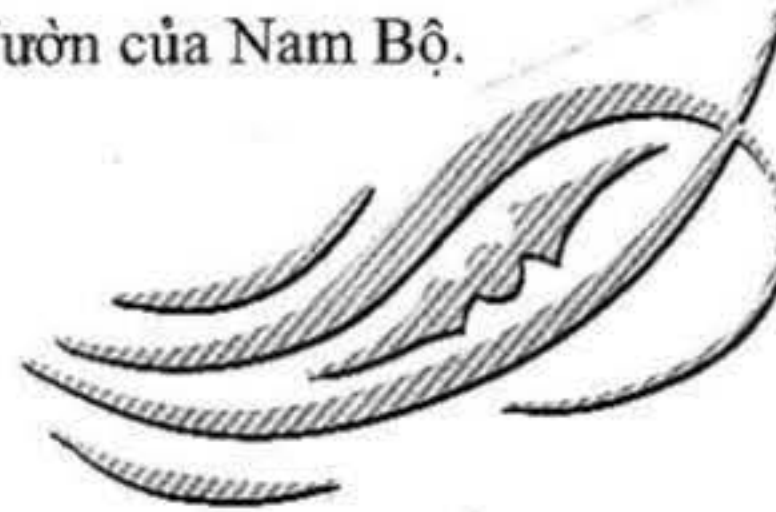
bắc cây cầu sắt dài qua rạch Sa Đéc, khuyến khích việc xây cất nhà ngói thay thế cho nhà lợp lá. Khu vực cư trú của công chức Pháp nối liền với khu chợ.

Đây là thị trấn đẹp nhất của vùng đồng bằng Nam bộ, khu hành chánh và dành cho công chức Pháp bố trí riêng biệt ở tiểu đảo nhỏ gọi Passe-Nord (có con rạch làm ranh giới). Đường sá tại thị trấn rợp bóng mát nhờ những hàng cây xanh. Khu gia cư của công chức Pháp khá sang trọng. Người Việt có sân bóng đá, quần vợt.

Về tiểu công nghệ, ông Lý Ngọc Vinh ở Sa Đéc nổi danh về kim hoàn, chạm trổ khéo léo các loại nữ trang, được Huy chương vàng Hội chợ Triển lãm Đông Dương ở Hà Nội.

DI TÍCH : Không di tích nào đáng lưu ý. Đình Nha Môn khá to, xinh đẹp. Ở Cái Tàu Thượng, có lăng quận công Nguyễn Văn Nhân, từng giúp Nguyễn Ánh lên ngôi.

Tóm lại, chợ Sa Đéc là thắng cảnh đẹp, được người Pháp khen là khu vườn cây ăn trái đứng đầu miệt Vườn của Nam Bộ.





SA ĐÉC



CÔNG VIÊN



TÒA BỐ (liền chân) SA ĐÉC TỪ CẦU QUAY NHÌN XUỐNG



THO KÝ HÀNH CHÍNH Ở TÒA BỐ TỈNH



NHÀ LÒNG CHỢ SA ĐÉC

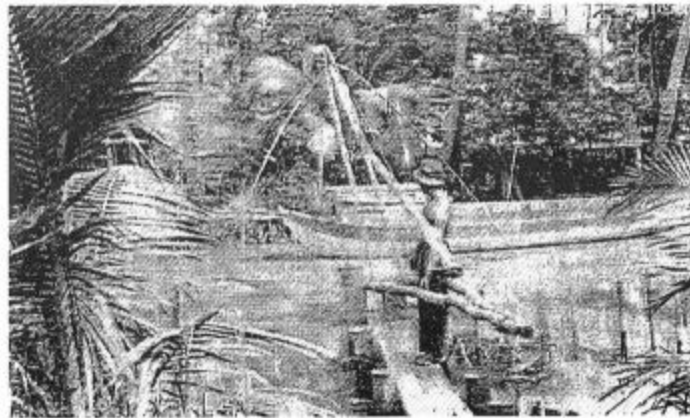
SA ĐỀC



SA ĐÉC



QUANG CẢNH SÔNG NƯỚC SA ĐÉC VÀ VỎ CÀ



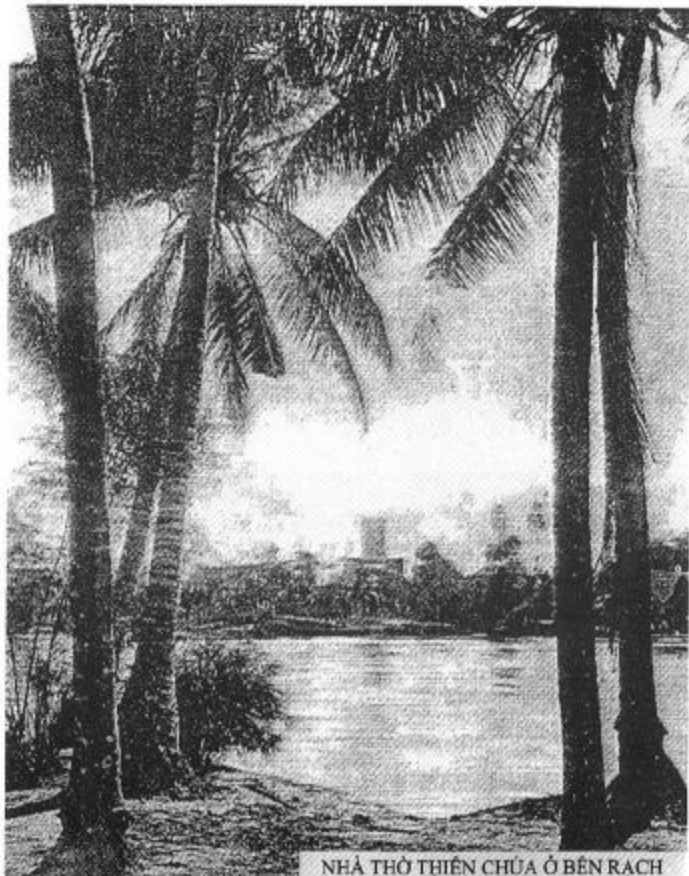
SA ĐÉC



ĐƯỜNG MỀ SÔNG



CÔNG VIÊN



NHÀ THỜ THIÊN CHÚA Ở BÊN RẠCH

SA ĐỀC



CÔNG SỞ LÃNG GẦN CHỢ SA ĐỀC



CHÙA NGƯỜI HOA



NỘI THẤT CHÙA NGƯỜI VIỆT Ở SA ĐỀC



NỘI THẤT CHÙA NGƯỜI VIỆT Ở CAO LÃNH

LONG XUYÊN

Ở phía Tây Nam đồng bằng, giáp với các tỉnh Châu Đốc, Rạch Giá, Cần Thơ, Sa Đéc và Tân An.

Diện tích khoảng 120.432 héc-ta.

Toàn tỉnh là vùng đất quá thấp vì vậy lũ lụt sông Hậu Giang xảy ra thường xuyên, khó giải quyết nhưng nói chung thì khí hậu khá ôn hòa. Nhô lên 2 ngọn đồi nhỏ: Núi Sập (86m) và núi Ba Thê (210m). Núi Sập là nơi khai thác đá trắng đường. Hai con sông Tiền và Hậu chảy ngang qua tỉnh.

Có lộ xe nối liền tỉnh lỵ đi Sài Gòn qua Cần Thơ, Vĩnh Long, hoặc từ tỉnh lỵ qua Sa Đéc. Lại có đường xe đi Rạch Giá, Châu Đốc hoặc đi Tri Tôn (Châu Đốc).

Ngoài đường bộ, còn đường thủy khá thuận lợi. Tàu thủy cỡ lớn nối Long Xuyên đến Sài Gòn (mỗi ngày) và từ Long Xuyên mỗi tuần lễ có 4 chuyến đi Nông-pênh. Lại có tàu thủy đi qua Rạch Giá.

Qui hoạch tỉnh lỵ khá tốt, đặc biệt là khu vực dành cho công sở, với biệt thự dành cho công chức đứng đầu ngành. Lại còn câu lạc bộ giải trí dành riêng cho người Âu.

Hai cây cầu sắt đáng được lưu ý :

- Nối bờ kênh đào ăn vào rạch Long Xuyên là cầu quay, thớt dựng lên cao rồi hạ xuống, dân gian gọi cầu Máy năm 1899.
- Cầu bắc ngang rạch Long Xuyên tại thị xã, dài 176m, kiểu cầu sắt mang tên cầu Henry.

Ngang rạch Thốt Nốt, trên đường lộ từ Long Xuyên lên Châu Đốc có cầu Thốt Nốt, dài 138m.

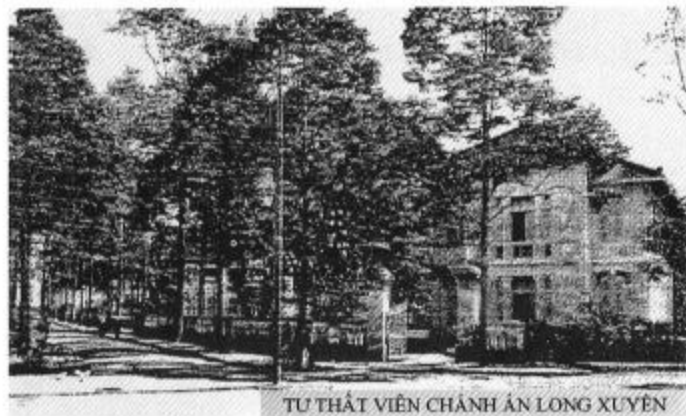
LONG XUYỀN



TÒA BỘ (Hành chính) TỈNH



CÂU LẠC BỘ NGƯỜI ÂU



TÙ THẤT VIÊN CHÁNH ÁN LONG XUYỀN



ĐƯỜNG MÉ SÔNG HƯỚNG VỀ BẾN TÀU LỤC TỈNH

LONG XUYỀN



CẦU HENRY VÀ CƠ NGÔI HẢI QUÂN



CẦU 2 THỚT LÊN NGƯỢC, GỌI CẦU MÂY



MỘT GÓC NGOẠI Ồ CHỢ LONG XUYỀN



BỜ SÔNG GẦN CƯ LAO GIENG

LONG XUYỀN



GÓC CHỢ MỸ PHƯỚC

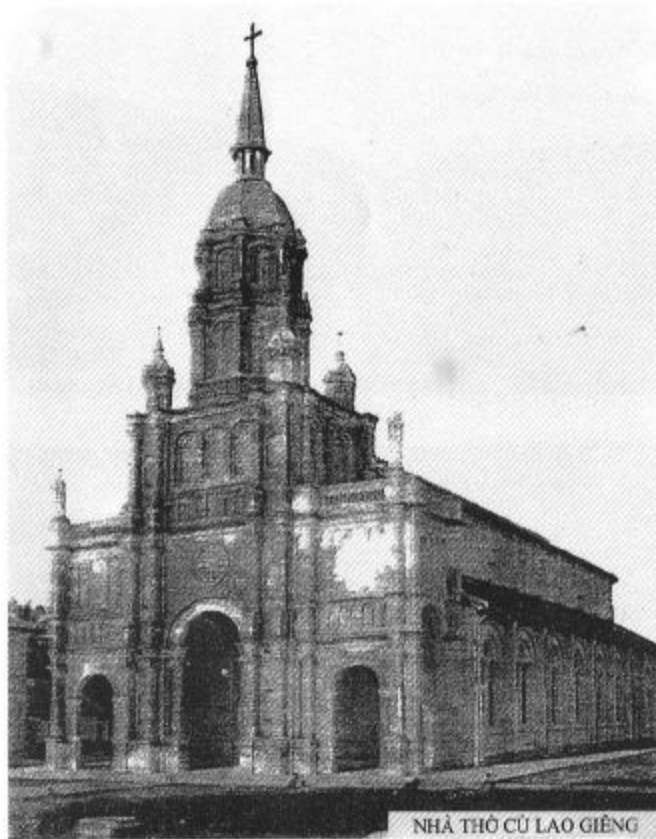


BẾN SÔNG CHỢ MỸ PHƯỚC



VƯỜN TƯỚC NGOÀI Ở LONG XUYỀN

LONG XUYÊN



NHÀ THỜ CÙ LAO GIÊNG



CƠ SỞ TỪ THIỆN CỦA HỌ ĐẠO CÙ LAO GIÊNG



MỘT CƠ SỞ TỪ THIỆN NƠI TRÊN, ẢNH TÔ

LONG XUYÊN



NHÀ NGUYỄN HỌ ĐẠO CỬ LAO GIỀNG



CƠ NGUY BÊN HÔNG NHÀ THỜ LỚN CỬ LAO GIỀNG



CỔNG VÀO BỆNH XÁ TỬ THIÊN HỌ ĐẠO CỬ LAO GIỀNG



CƠ SỞ DỆT CỦA HỌ ĐẠO CỬ LAO GIỀNG

SÓC TRĂNG

Sóc Trăng là tỉnh phía Tây Nam, gần cửa biển của sông Hậu Giang, bờ bên phải. Rộng bát ngát, đất thấp nhưng có rải rác những giồng cao ráo, hình vòng cung (bờ biển ngày xưa), đất tốt gồm cát, đất sét, phù sa. Những giồng này thuận lợi để cất nhà cửa, qui tụ thành thôn xóm, đất giồng rất tốt để làm ruộng lúa, giồng là nơi cây to bóng mát. Giữa những giồng, đất thấp.

KÊNH ĐÀO : Người Pháp đến, cho đào kinh, giúp vận chuyển lúa gạo, hàng hóa. Sản lượng lúa gạo khá cao, đời sống người dân khá giả hơn thời trước. Năm 1920, tỉnh đã có 54 xe ô-tô chở khách, khắp chợ lớn nhỏ. Có đường thẳng, tuyến đường dài đi Nông-pênh hoặc lên Sài Gòn. Đến năm 1926, xe ô-tô trong tỉnh lên đến 112 chiếc.

HÀNH CHÁNH : Như các tỉnh khác, đứng đầu là chủ tỉnh (người Pháp). Đặc biệt ở tỉnh có 1 tòa án địa phương với 3 vị thẩm phán. Để giữ an ninh, tỉnh còn có đồn quân sự, thường trực là một trung đoàn lính tập người Việt trú đóng. Tỉnh Sóc Trăng được nổi danh với nhiều nhà máy rượu do người Hoa làm chủ, ở Bãi Xàu, chịu đóng thuế công quản cho nhà nước. Bệnh viện của tỉnh được nhiều bà “sơ” (bà phước) phục vụ đặc lực. Có 4 quận, đứng đầu là chủ quận, chia ra 12 tổng, 80 làng.

DÂN SỐ : Từ 20 năm qua, dân số gia tăng nhanh chóng, do người từ địa phương khác đến canh tác, đất rộng lại phì nhiêu.

Vào năm 1894, có 57.000 người Việt, 38.000 người dân tộc Khơ-me, 10.000 người Hoa, 60 người Âu. Hiện nay, có khoảng 117.000 người Việt, 55.000 người Khơ-me, 11.000 người Hoa và 164 người Âu. Người Tàu làm chủ các lò rượu, các hiệu buôn, lắm khi làm điền chủ.

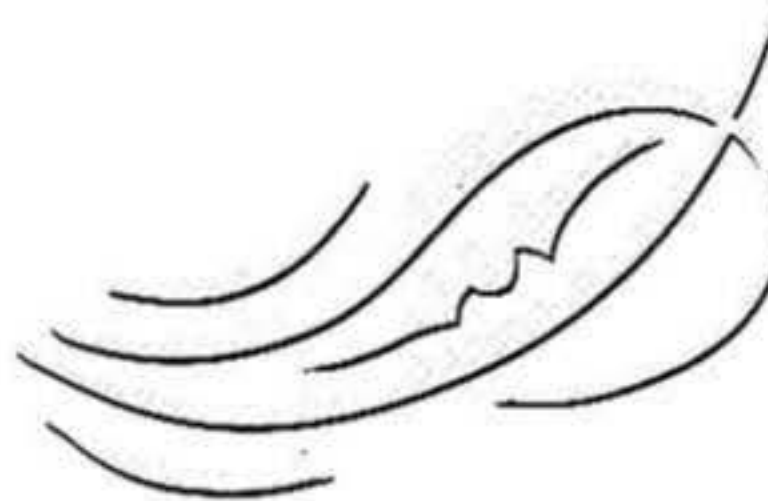
SÓC TRĂNG

KINH TẾ : Sản lượng lúa rất quan trọng: 260.000 tấn trong đó giữ lại 80.000 tấn cho nhu cầu địa phương, còn dư 180.000 tấn để xuất cảng.

Khoảng hơn chục người Pháp làm điền chủ, điều khiển nhiều đồn điền lúa gạo lớn. Riêng 2 chủ đồn điền là Gressier và Labaste đứng bộ hơn 5.000 héc-ta đất tốt.

CÔNG NGHIỆP : Hai nhà máy xay lúa xây tại đồn điền của Gressier có thể xay 150 tấn gạo trắng mỗi ngày. Từ Sóc Trăng, cung cấp điện đủ cho thị xã, đến vùng thị tứ là Bãi Xàu.

LỊCH SỬ : Pháp chiếm tỉnh Sóc Trăng vào năm 1867 do đại úy Bertaux-Levillain đưa chiến thuyền đầy lính đến đổ bộ. Viên đại úy này cai trị đến năm 1868.



SÓC TRĂNG



SÓC TRĂNG



RẠCH SÓC TRĂNG VÀ BẾN XE KHÁCH



BỜ RẠCH VÀ NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN



MỘT MẢNG CỦA RẠCH



RẠCH KẾ SÁCH

SÓC TRĂNG



CHÙA KHO-ME



CHÙA KHO-ME



CHÙA KHO-ME



TƯ THẮT CỦA TRƯỞNG ĐẠI LƯỢNG (Điện chủ Văn)

SÓC TRĂNG



RẠCH TRỒNG KÊ



MÊ SÔNG RẠCH KÊ SÁCH, PHỐ CHỢ



BẾN ĐẠI NGÃI (Sông Hậu)



BẾN ĐẠI NGÃI VỚI TÀU THỦY ĐANG ĐẬU

SÓC TRĂNG



SÓC TRĂNG



BẠC LIÊU

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : Tỉnh Bạc Liêu ở phía Tây Nam đồng bằng sông Cửu Long

+ Bắc giáp Sóc Trăng, Rạch Giá.

+ Nam giáp Biển Đông.

+ Tây giáp vịnh Thái Lan.

+ Đông giáp biển Đông.

Diện tích 720.000 ha.

Dân số 179.316 người gồm :

+ 107 người Pháp.

+ 60 Pháp lai Việt,

+ 131.877 người Việt gốc Nam Bộ.

+ 1.328 người Việt từ Bắc, Trung, Campuchia mới đến.

+ 11.094 người Minh Hương.

+ 9.285 người Hoa.

+ 55 người Mã Lai.

Ở tỉnh có sông Mỹ Thanh, rạch Cái Hưu. Kênh đào quan trọng nhất : Bạc Liêu đi Cà Mau. Có 5 con lộ nhỏ nối liền đến chợ phố trong vùng. Bạc Liêu đi Sài Gòn cách 270 km (quốc lộ). Đây là tỉnh sản xuất lúa gạo rất quan trọng.

Phía vịnh Thái Lan có hòn Khoai (Poulo Obi) với vài loại danh mộc. Trên đảo này, một ngọn hải đăng nhỏ dựng lên báo hiệu vị trí mũi Cà Mau.

Nói chung, đây là đầm lầy, phèn và mặn, giữa hai bờ Biển Đông và vịnh Thái Lan (đất tương

BẠC LIÊU

đồi cao) là vùng trũng thấp, rộng lớn với rừng cây tràm, những đầm lầy đầy cỏ dại. Vùng thấp đầm lầy này có thể ví với Đồng Tháp Mười.

Khí hậu tại thị xã Bạc Liêu khá tốt, nhờ gần biển nhưng phía mũi Cà Mau vì đầm lầy rừng rậm nên thời tiết oi bức, thường xảy ra bệnh sốt rét.

HÀNH CHÁNH : Tỉnh chia ra 4 quận : Cà Mau, Giá Rai, Vĩnh Lợi (thị xã), Vĩnh Châu. Riêng quận Cà Mau xa xôi và rộng lớn, đặt chủ quận người Pháp điều hành. Vùng đất giống có ruộng khá tốt, đông dân. Cà Mau là quận lớn, với sông Ông Đốc hoang vu, hùng vĩ chảy ra biển.

KINH TẾ : Lúa gạo là nguồn lợi lớn. Cảng Cà Mau tuy ở xa bờ nhưng to rộng, thường giao lưu hàng hóa với Singapore, đảo Hải Nam (Trung Hoa), Bangkok (Thái Lan). Cà Mau ngoài lúa gạo còn cung cấp mật và sáp ong với khối lượng lớn. Cây đước ở Cà Mau chiếm diện tích lớn phía ven biển dùng hầm than, sản lượng 50.000 tấn, từ 400 lò hầm than do người Hoa và người Việt khai thác. Cà Mau còn nhiều vỏ cây để làm chất nhuộm ngành dệt chiếu phát triển.

Sản lượng tôm cá làm khô được xuất cảng trực tiếp sang Trung Hoa. Động vật ở Bạc Liêu khá nhiều gồm chim trời, bồ nông, heo rừng.

BẠC LIÊU



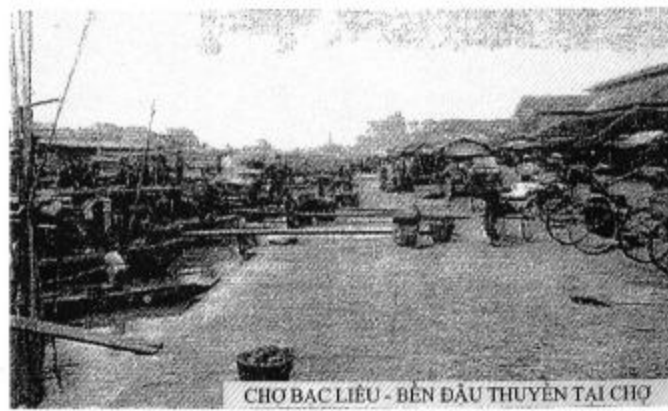
TỈNH LÝ BẠC LIÊU - CÔNG VIÊN VÀ TÒA BÓ (hình chính)



TỈNH LÝ BẠC LIÊU - CÔNG VIÊN



CHỢ BẠC LIÊU - CẦU QUAY VÀ THÔNG LỘ CHANZY



CHỢ BẠC LIÊU - BẾN ĐAU THUYỀN TẠI CHỢ

BẠC LIÊU



CHỢ BẠC LIÊU - BỆNH VIỆN TỈNH



BẠC LIÊU - ĐƯỜNG THEO MÊ RẠCH



BẠC LIÊU - ĐƯỜNG THEO MÊ RẠCH



CHỢ BẠC LIÊU - KHU PHỐ AN TRẠCH VÀ NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN

BẠC LIÊU



BẠC LIÊU



CHỢ QUẢN LÝ GIÀ RAI



TOÀN CẢNH CHỢ GIÀ RAI



NGƯỜI HOA KIỀU BÁN HÀNG RONG



GIÀ RAI - QUẢN PHÁP, HƯƠNG CHÚC VÀ DÂN

RẠCH GIÁ

Đất rộng, dân ít, khoảng 235.000 người. Chợ Rạch Giá (*tỉnh lỵ*) ở làng Vĩnh Thanh Vân, khoảng 10.000 người. Có 4 quận: Long Mỹ, Giồng Riềng, Gò Quao, Châu Thành, chia ra 10 tổng.

ĐỊA LÝ HÌNH THỂ : vùng cực Tây Nam bộ, kéo dài theo Vịnh Thái Lan phía Tây

+ Nam giáp Bạc Liêu.

+ Đông giáp Sóc Trăng, Cần Thơ, Long Xuyên.

+ Bắc giáp Hà Tiên.

Vùng giàu có trong tương lai, đang bắt đầu khai thác.

Từ 15 năm qua, việc phá rừng để khẩn hoang được xúc tiến. Xưa kia, vùng rừng này nhiều voi.

Đất bằng phẳng, có vài giồng phía Tây Bắc cao đến 200 mét so với mặt biển. Nhiều kinh rạch nối hai con sông Cái Lớn và Cái Bé qua sông Hậu Giang (Bassac). Trước năm 1920, tỉnh này như cô lập, nhờ con đường lộ ô-tô nên từ Sài Gòn đến Rạch Giá chỉ tốn 7 giờ thay vì 24 giờ như trước. Con lộ này đòi hỏi 5 năm xây dựng, đặc biệt có chiếc cầu sắt dài 300 mét, cầu quay bắc ngang sông Cái Lớn.

THỊ XÃ RẠCH GIÁ : Được chỉnh trang nhanh chóng, nhờ chủ tỉnh Chassaing, các cơ quan xây kiểu phương Tây, bờ rạch kè vững chắc, cần đá. Nhà thờ Thiên Chúa khánh thành năm 1922.

Bệnh viện, trường học đang chỉnh trang nhưng chưa đáp ứng nhu cầu trong tương lai gần.

Hải cảng Rạch Giá khá rộng, không sóng gió nhưng nhiều bùn. Các tàu buôn chạy buôn từ Hương Cảng đi Singapore thường ghé qua mua gạo, cá khô, tôm khô.

RẠCH GIÁ

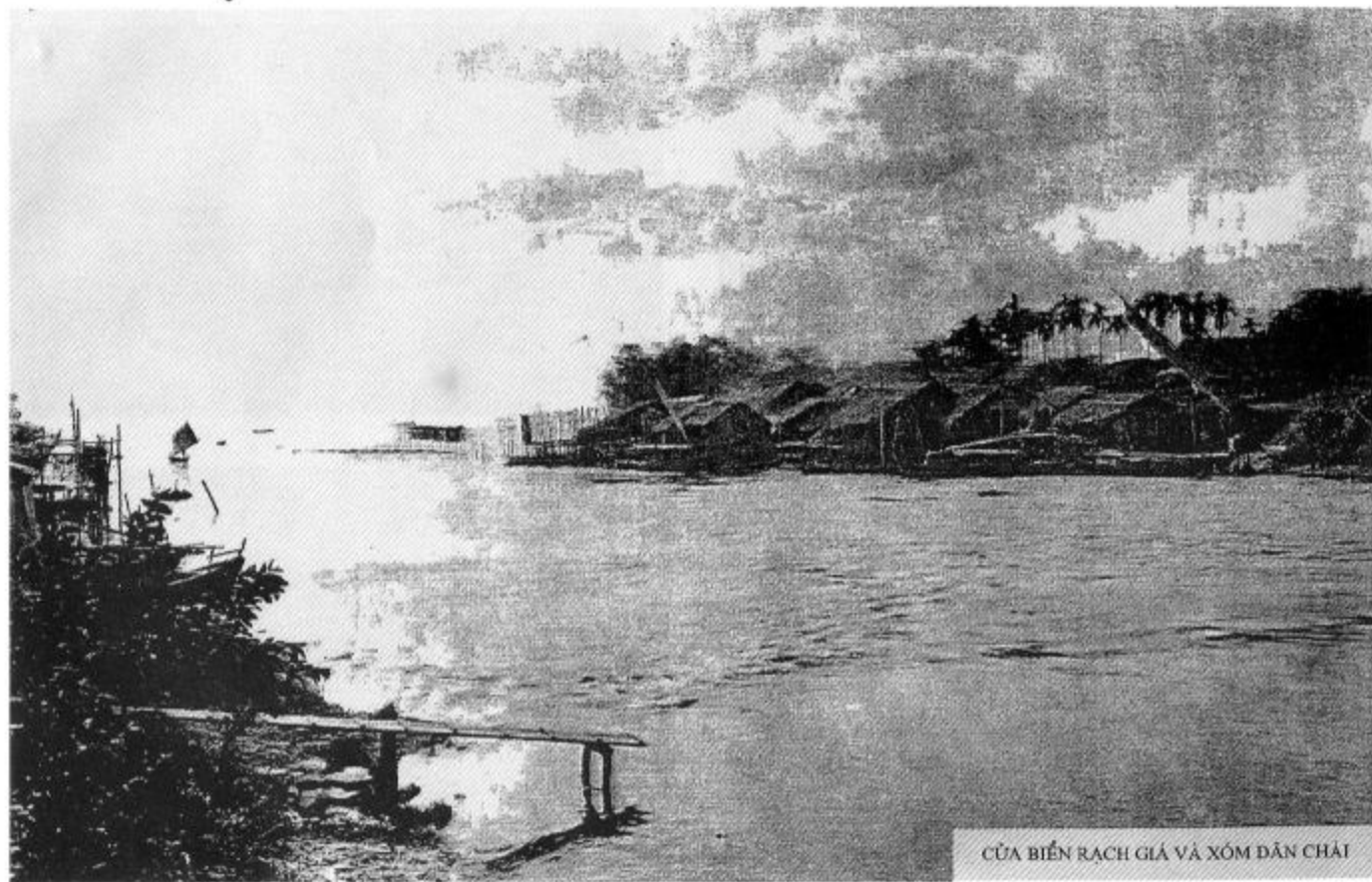
DÂN CU : Phần đông người Việt ; người dân tộc Khơ-me, người Hoa sống quây quần, con số không ít.

Làng xã của người Việt đang thành hình xinh đẹp. Quận Long Mỹ là nơi giao lưu, khá tấp nập, chợ quận rộng rãi, đang phát triển.

KINH TẾ : Những năm gần đây, việc khẩn hoang phát triển, lúa gạo càng dồi dào, trong tương lai gần. Việc mua bán với Singapore được thực hiện trực tiếp, theo đường biển.



RẠCH GIÁ



CỬA BIỂN RẠCH GIÁ VÀ XÓM DÂN CHẠI

RẠCH GIÁ



RẠCH GIÁ



RẠCH GIÁ VÀ NHÀ THỜ THIÊN CHÚA



ĐƯỜNG MÊ SÔNG VÀ CẦU LẠC BỘ NGƯỜI ẬU

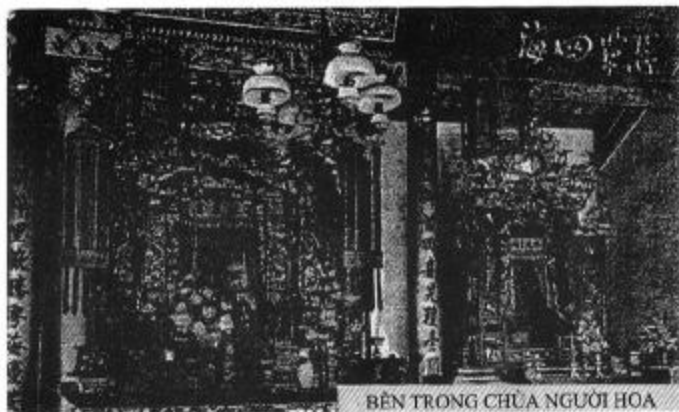


CHÙA TAM BẢO



NHÀ THỜ THIÊN CHÚA TẠI TỈNH LÝ

RẠCH GIÁ



BÊN TRONG CHÙA NGƯỜI HOA



TƯỢNG THẦN THÁNH TRONG CHÙA NGƯỜI HOA



CHỢ QUẬN LONG MỸ



SÔNG LONG MỸ (Cái Lớn)

CHÂU ĐỐC

+ Phía Tây Bắc của đồng bằng.

+ Bắc giáp nước Campuchia

+ Nam giáp tỉnh Hà Tiên và Rạch Giá

+ Đông giáp Long Xuyên và Tân An

NÚI ĐÔI : Gồm khu vực Bảy Núi chiếm khoảng 276.000 héc-ta, cao nhất là núi Cấm (880m) cách thị xã Châu Đốc 40km. Gần thị xã có núi Sam (232m), trên đỉnh có nhà nghỉ mát xây từ năm 1890.

THỦY VĂN : Sông Tiền và sông Hậu cắt tỉnh Châu Đốc qua chiều rộng. Có hai kênh đào là Vĩnh Tế, Vĩnh An. Kinh Vĩnh Tế nối sông Hậu ra vịnh Xiêm La. Kinh Vĩnh An nối sông Hậu qua sông Tiền. Khí hậu trong lành, nhiệt độ thay đổi từ 18 đến 36°C.

GIAO THÔNG : Đường bộ Châu Đốc đi Long Xuyên (đang xây dựng) và Châu Đốc đi Hà Tiên. Châu Đốc cách Nông-pênh 177km, cách Hà Tiên 127km, cách Sài Gòn 270km.

HÀNH CHÁNH : chia ra 4 quận: Châu Phú, Tân Châu, Tịnh Biên, Tri Tôn.

KINH TẾ : Nông sản chính là lúa gạo, đặc biệt có lúa nổi. Lúa nổi có thể gieo thẳng (sạ) không cần nhổ lên cấy lại. Bắp là nguồn lợi lớn, nhiều nhất ở Châu Phú và Tân Châu.

CHÂU ĐỐC

CÔNG NGHIỆP : Có 2 nhà máy xay lúa, một nhà máy điện. Tại Tân Châu có 180 trại nuôi tằm, 43 xưởng ương tơ và 41 xưởng dệt lụa. Đá granit được khai thác tại núi Sam. Thủy sản gồm cá sông, cá đồng (phía Đồng Tháp Mười).

THƯƠNG MẠI : Nơi tiếp nhận và phân phối một lượng hàng hóa đáng kể từ nước Campuchia.

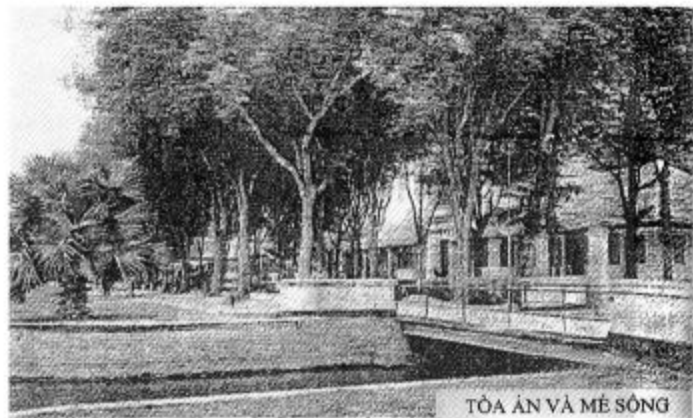


CHÂU ĐỐC



TÒA BỘ (Hành chánh) TỈNH

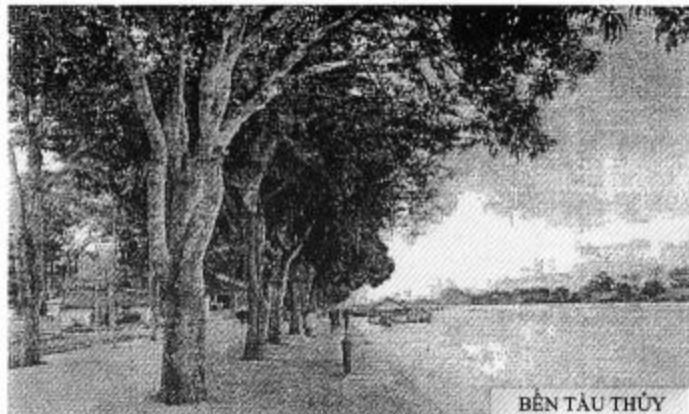
CHÂU ĐỐC



CHÂU ĐỐC



RẠCH CHÂU ĐỐC Ở PHÍA XA LÀ NÚI SÂM



BẾN TÀU THỦY



MÊ SÔNG CHÂU ĐỐC



PHỞ THƯƠNG MẠI BÊN BỜ RẠCH

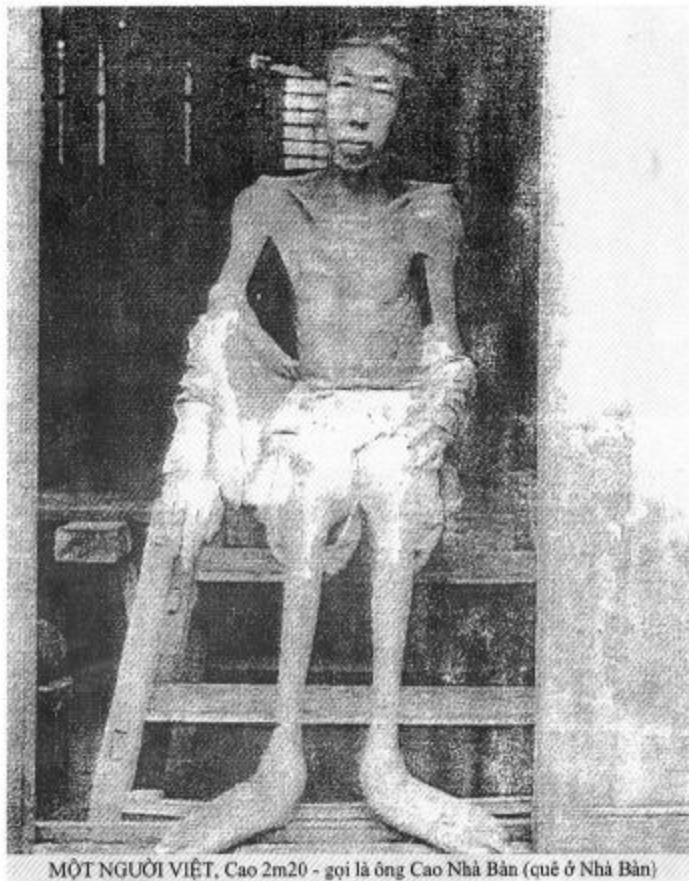
CHÂU ĐỐC



KHU VỰC BÁN ĐỒ GỒM SẢN XUẤT TẠI CHÂU ĐỐC



LỄ CUỐI NGƯỜI KHO-ME



MỘT NGƯỜI VIỆT, Cao 2m20 - gọi là ông Cao Nhà Bàn (quê ở Nhà Bàn)

HÀ TIÊN

Tỉnh phía Tây Nam, ở vịnh Xiêm La, giáp nước Campuchia, tỉnh lỵ cách biên giới 6 km. Nhiều thắng cảnh, thí dụ như Pháo đài cổ xưa để kiểm soát vùng biển. Gần đây, có Thạch động, khối đá vôi to, hình vuông, bên trong là hang rộng lớn, xây một cảnh chùa gọi Tiên Sơn tự. Vì gần đường lộ, nhiều khách tham quan ra vào. Bờ biển còn Mũi Nai, với ngọn đèn biển.

Điều khó khăn cho dân Hà Tiên là nước ngọt. Nước tiêu dùng mức ở Ao Sen, nơi các nguồn nước ngọt từ trên vùng đồi núi phụ cận chảy vào, sáng kiến đào ao dự trữ này có từ xưa, đời Mạc Cửu. Rất nhiều chùa Phật.

Cách Hà Tiên không xa, phía Nam, theo ven biển là khu vực đồi núi Hòn Chông. Một hang động sát bờ đã từng làm nơi trú ẩn của Nguyễn Ánh (sau là vua Gia Long), lúc bôn tẩu, vị chúa này đúc tiền kẽm trong hang, nay còn gặp.

Chùa Hang ở sát biển vùng Hòn Chông, bên trong hang đá vôi này là chùa Hải Sơn tự. Ngoài biển, đối diện với chùa Hang là hòn Phụ Tử. Nhìn lên vùng đầm lầy ven biển, ta gặp núi Mo-So với nhiều khối đá vôi đa dạng. Bờ biển có cát, có trồng cây thùy dương.

HÀ TIÊN

Hà Tiên liên lạc với Châu Đốc theo đường bộ hoặc đường thủy đều thuận lợi.

Săn bắn : Nai, heo rừng, khỉ, thỏ khá nhiều ở rừng Hòn Chông, ở hải đảo Phú Quốc, nơi nhiều cá. Không có nhà trọ tại tỉnh lỵ.

Đảo Phú Quốc là một quận của Hà Tiên, rộng 50.000 héc-ta, nổi danh với nghề đánh cá, làm nước mắm. Du khách có thể ra đảo bằng tàu biển, có nhà trọ, cần sự giới thiệu của chủ tỉnh.



HÀ TIÊN



HÒN CHÔNG, HÒN PHỤ TỬ

HÀ TIÊN



TÀU BUÔN GHÈ CẢNG HÀ TIÊN TẠI BÊN CỬA HẢI QUAN



CỬA BIỂN ĐÔNG HỒ

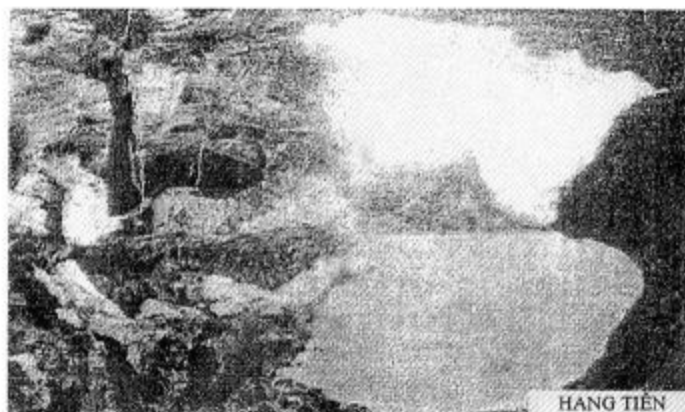


TOÀN CẢNH CHO TỈNH LÝ

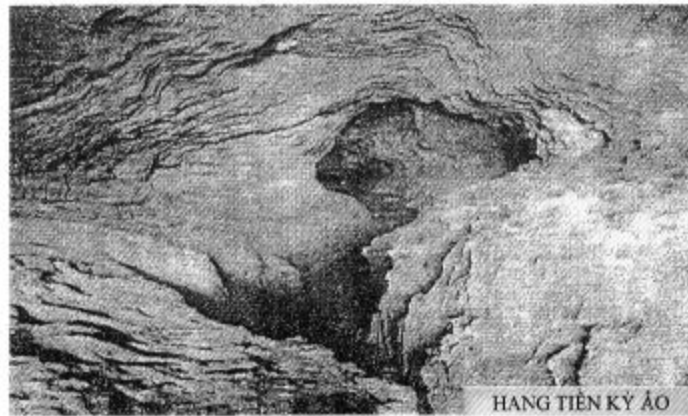


BÊN HÀ TIÊN. TÀU THỦY CHẠY ĐI CHÂU ĐỐC

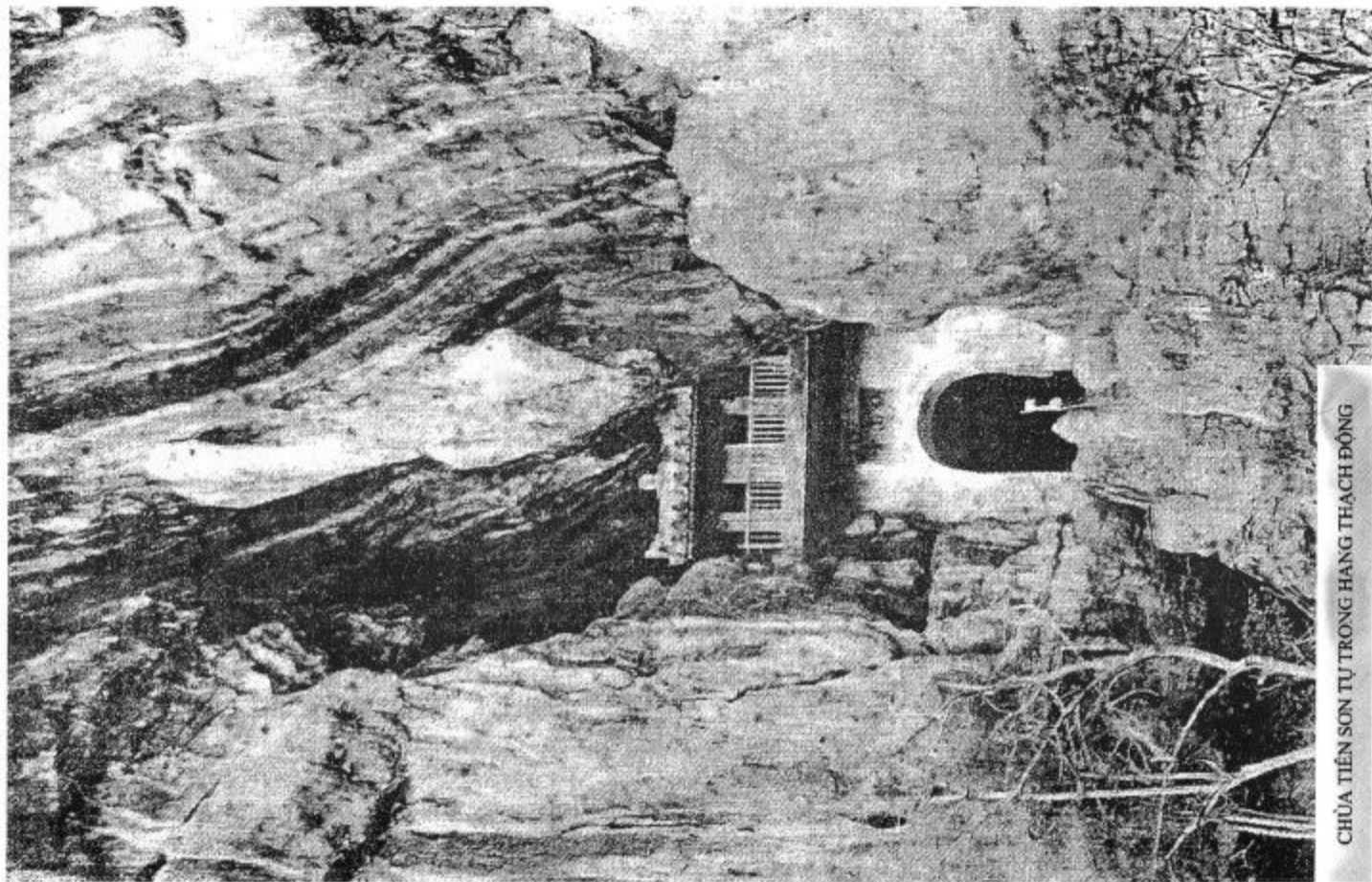
HÀ TIÊN



HÀ TIÊN



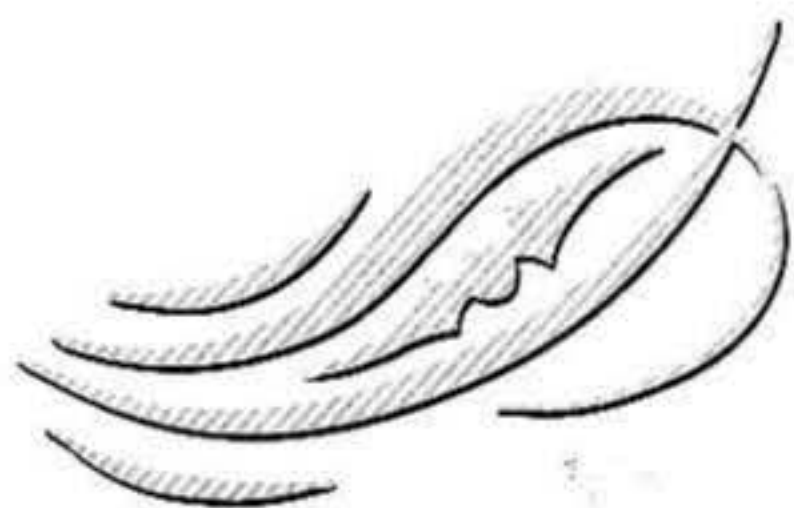
HÀ TIÊN



CHÙA TIỀN SƠN TỰ TRONG HANG THẠCH ĐỘNG

Mục lục

1)- LỜI NÓI ĐẦU	Trang	1
2)- TỈNH SÀI GÒN	Trang	3
3)- TỈNH CHỢ LỚN	Trang	17
4)- TỈNH GIA ĐỊNH	Trang	31
5)- TỈNH BIÊN HÒA	Trang	39
6)- TỈNH BÀ RỊA	Trang	51
7)- TỈNH THỦ DẦU MỘT	Trang	61
8)- TỈNH TÂY NINH	Trang	69
9)- TỈNH TÂN AN	Trang	77
10)- TỈNH MỸ THO	Trang	83
11)- TỈNH GÒ CÔNG	Trang	91



SÀI GÒN LỤC TỈNH XƯA

SƠN NAM *biên soạn*

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Biên tập: HOÀNG MAI

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1

ĐT: 38225340 – 38296764 – 38247225

Fax: 84.8.38222726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Website: www.nxbhcm.com.vn / www.sachweb.vn

GPXB số: 237-2013/CXB/119-16/THTPHCM ngày 23/2/2013